



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 45/2018
Từ 19/11 - 23/11/2018

TIN NỘI BỘ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

KHÔNG PHẢI CỨ ĐĂNG KÝ CẮT GIẢM THỦ TỤC LÀ XONG

Ngày 17/11, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Chủ tịch Ủy ban Chỉ đạo quốc gia về cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại đã làm việc với Bộ Giao thông vận tải (GTVT), Bộ Y tế về vấn đề này.

Tại Bộ GTVT, đại diện Tổng cục Hải quan cho biết, tới hết năm 2017, số hồ sơ của Bộ GTVT chiếm 25,34% tổng số hồ sơ và số doanh nghiệp (DN) chiếm 38,58% tổng số doanh nghiệp tham gia cơ chế một cửa quốc gia. Theo lộ trình do Thủ tướng ban hành, trong giai đoạn 2018 - 2020, Bộ GTVT phải triển khai tiếp 75 thủ tục hành chính qua cơ chế một cửa. Tuy nhiên, tới nay, Bộ GTVT đã hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng 70 thủ tục hành chính và dự kiến hết tháng 11/2018, Bộ sẽ hoàn thành nốt 5 thủ tục lĩnh vực đường bộ, hoàn thành 100% thủ tục của cả giai đoạn 2018 - 2020.

Đánh giá cao nỗ lực và hiệu quả của Bộ GTVT trong nhiệm vụ này, Phó thủ tướng cho rằng, các cơ quan thuộc Bộ đã có chung nhận thức và đồng lòng triển khai một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Cùng với kết nối một cửa quốc gia, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ cũng cho rằng, các bộ, ngành phải thực hiện thực chất việc cắt giảm thủ tục hành chính nhằm bảo đảm mục tiêu tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân nhưng vẫn bảo đảm được sự quản lý của nhà nước. “Không phải cứ đăng ký cắt giảm 50 - 60% thủ tục là xong đâu. Phải soát xét từng loại thủ tục, hàng hóa, tránh trường hợp cắt bỏ các thủ tục cần thiết cho quản lý nhà nước trong bảo đảm vệ sinh an toàn, giữ gìn văn hóa, truyền thống”, Phó Thủ tướng Chính phủ lưu ý.

Trong khi đó, Bộ Y tế hiện mới chỉ kết nối được 17 thủ tục hành chính lên một cửa quốc gia ở các lĩnh vực thiết bị y tế và dược, 6 thủ tục còn lại liên quan tới môi trường y tế và an toàn thực phẩm thì trong tháng 1/2019 mới tiến hành, chậm 1 tháng so với quy định. Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đề nghị Bộ Y tế và các bộ kết nối các thủ tục hành chính lên cơ chế một cửa quốc gia đúng tiến độ, đồng thời gian quy định, duy trì và tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện các thủ tục...

Nguồn: thanhnien.vn

SỬ DỤNG CẢ PHIẾU ĐIỆN TỬ TRÊN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DI ĐỘNG ĐỂ TỔNG ĐIỀU TRA DÂN SỐ VÀ NHÀ Ở 2019

Chiều 19/11, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương chủ trì phiên họp đầu tiên của Ban Chỉ đạo, đánh giá công tác chuẩn bị thực hiện tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 theo Quyết định số 772/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ...

Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) Phạm Quang Vinh cho biết, tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 có một số nét mới so với 10 năm trước là quy mô mẫu nhỏ hơn (tương ứng khoảng 10% và 15% dân số) nhưng tính đại diện sẽ rộng hơn, phủ tới 40% số lượng địa bàn được chọn; ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập, xử lý số liệu và công bố kết quả giúp nâng cao chất lượng thông tin; minh bạch trong xử lý thông tin; rút ngắn quá trình xử lý thông tin, công bố sớm kết quả tổng điều tra; cập nhật thông tin về dân số, đề xuất nâng cao chất lượng thông tin của hệ thống báo cáo hành chính thay thế tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2029.

Hình thức thu thập thông tin được cải tiến với ba hình thức: Phiếu điện tử trên thiết bị điện tử di động (CAPI), phiếu trực tuyến sử dụng internet (webform) và phiếu giấy in sẵn. Đây là một trong những đột phá của tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 khi lần đầu tiên Tổng cục Thống kê sử dụng hình thức CAPI và webform trong một cuộc điều tra thống kê quốc gia...

Nhằm sử dụng dữ liệu hành chính thay thế cho tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2029, Tổng cục Thống kê kiến nghị Bộ Tư pháp thực hiện thống kê hộ tịch đồng bộ trên cả nước, đảm bảo dữ liệu điện tử về thống kê hộ tịch được chia sẻ với Tổng cục Thống kê phục vụ khai thác thông tin thống kê về dân số hàng năm, Điều tra dân số giữa kỳ vào năm 2024 và Tổng điều tra dân số và nhà ở vào năm 2029. Thiết lập và sử dụng một loại “mã công dân” duy nhất cho mỗi người dân từ khi họ sinh ra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước (đặc biệt tại Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam,...). Đây là thông tin quan trọng nhất giúp kết nối các nguồn dữ liệu hành chính liên quan đến người dân.

Nhấn mạnh công việc trong thời gian tới, Phó Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành hoàn thiện thiết kế tổng điều tra, tài liệu hướng dẫn, các phần mềm và hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin của tổng điều tra. Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an chỉ đạo các tổ chức, công ty công nghệ, nhà mạng tăng cường phối hợp với Tổng cục Thống kê và Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm hoàn thiện, đặc biệt là tiên lượng các rủi ro để có phương án dự phòng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng, thông suốt của hệ thống truyền thông. Bộ Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân tự giác và có ý thức hợp tác...

Nguồn: ttXVN.vn

BỘ TÀI CHÍNH: CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA 176 THỦ TỤC

Bộ Tài chính vừa ban hành Quyết định 2141/QĐ-BTC phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

Theo đó, Quyết định số 2141 đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 176 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính trong đó rà soát cắt giảm 148 thủ tục hành chính và đơn giản hóa 28 thủ tục hành chính thuộc 13 lĩnh vực.

Cụ thể, lĩnh vực Thuế cắt giảm 7 thủ tục hành chính, đơn giản 2 thủ tục hành chính và bãi bỏ các thủ tục liên quan đến: khai thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm viễn thông; thủ tục khai khoản thu điều tiết tháng, năm; thủ tục hoàn thuế giá trị gia tăng đối với một số sản phẩm máy móc; thủ tục khai thuế giá trị gia tăng đối với cơ sở sản xuất thủy điện.

Lĩnh vực Hải quan cắt giảm 5 thủ tục hành chính, đơn giản 9 thủ tục hành chính, bãi bỏ thủ tục tư vấn cho công dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính hải quan; thủ tục cấp lại danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế và phiếu theo dõi trừ lùi; thủ tục sao y tờ khai Hải quan, thủ tục bảo lãnh chung và riêng; đơn giản hóa 5 loại giấy tờ có trong hồ sơ thuộc thủ tục công nhận đủ điều kiện kinh doanh cửa hàng miễn thuế.

Lĩnh vực Kho bạc Nhà nước cắt giảm 10 thủ tục hành chính, đơn giản 12 thủ tục hành chính, theo đó bãi bỏ các thủ tục liên quan đến nhận gửi và bảo quản các loại tài sản quý hiếm; thủ tục giao tài sản quý hiếm và các giấy tờ có giá; thủ tục thanh toán vốn đối với các chương trình xóa đói giảm nghèo (Chương trình 5 triệu ha rừng, Chương trình 135 giai đoạn II). Đơn giản hóa các thủ tục nộp tiền, hoàn trả tiền vào Ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước.

Lĩnh vực Chứng khoán cắt giảm 36 thủ tục hành chính, bãi bỏ thủ tục liên quan đến điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động công ty quản lý quỹ do bổ sung nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán; thủ tục đề nghị xác nhận báo cáo về việc công ty quản lý quỹ sử dụng cổ phiếu quỹ để chia cho cổ đông hiện hữu và thưởng cho người lao động; thủ tục gia hạn thời gian phân phối chứng chỉ quỹ mở; thủ tục đề nghị xác nhận báo cáo cung cấp dịch vụ giám sát quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán.

Lĩnh vực bảo hiểm cắt giảm 9 thủ tục hành chính và đơn giản hóa 2 thủ tục hành chính liên quan đến thông báo thay đổi trưởng văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở; chế độ báo cáo của doanh nghiệp, của cơ sở đào tạo, thay đổi địa điểm kinh doanh. Gộp nhóm thủ tục liên quan đến hoạt động phê chuẩn sản phẩm bảo hiểm.

Lĩnh vực công sản cắt giảm 23 thủ tục hành chính, bãi bỏ các thủ tục liên quan đến thủ tục quyết định số tiền được sử dụng để thực hiện dự án đầu tư và cấp phát, quyết toán số tiền thực hiện dự án; thủ tục thanh toán hỗ trợ di dời; thủ tục hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp phải di dời;

thủ tục liên quan đến tạm ứng trước vốn cho các đơn vị phải di dời; bãi bỏ thủ tục liên quan đến giao tài sản nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện.

Để nhanh chóng thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Quyết định số 2141/QĐ-BTC, Bộ Tài chính dự kiến nghiên cứu sửa đổi bãi bỏ 11 văn bản quy phạm pháp luật.

Như vậy, tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính còn lại là 839 thủ tục hành chính; trong đó, lĩnh vực Thuế là 291 thủ tục hành chính, lĩnh vực Hải quan là 178 thủ tục hành chính, lĩnh vực Chứng khoán là 148 thủ tục hành chính, lĩnh vực kho bạc Nhà nước là 12 thủ tục hành chính và lĩnh vực tài chính khác là 210 thủ tục hành chính./.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ CÔNG AN: KHÔNG NÉ TRÁNH, BUNG BÍT TRONG XỬ LÝ KỶ LUẬT CÁN BỘ

Báo cáo tổng hợp trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 5 của Ban Dân nguyện vừa gửi đến các Đại biểu quốc hội cho biết, cử tri tỉnh Bình Dương bày tỏ quan ngại về một số cán bộ cấp cao của ngành công an vừa qua mắc sai phạm dẫn đến bị truy tố, bắt giữ.

"Cử tri kiến nghị ngành Công an cần xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của các cán bộ ngành Công an từ Trung ương đến địa phương nhằm làm trong sạch lực lượng công an nhân dân, lấy lại niềm tin của nhân dân với lực lượng công an", báo cáo nêu rõ.

Trả lời cử tri, Bộ Công an cho biết, trong những năm qua, công tác quản lý cán bộ luôn được Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an đặc biệt quan tâm, chỉ đạo và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

"Quan điểm của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an rất cụ thể và kiên quyết đối với hành vi sai phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật. Mọi hành vi sai phạm phải được phát hiện, xử lý kịp thời, khách quan, bình đẳng trước pháp luật, dù người đó ở cương vị công tác nào, không bao che, không có ngoại lệ, không có vùng cấm", Bộ Công an khẳng định.

Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an cũng chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật, phòng ngừa, ngăn chặn sai phạm của cán bộ, chiến sĩ. Trong đó có tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng, chống suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; thực hiện đúng quy định về trách nhiệm nêu gương.

Đồng thời, thiện tốt chủ trương tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh tinh giản biên chế, kiên quyết đưa ra khỏi lực lượng những cán bộ yếu về phẩm chất, năng lực, trình độ và cán bộ thoái hóa, biến chất...

Nguồn: vietnamnet.vn

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN THỰC HIỆN BỆNH VIỆN KHÔNG GIẤY TỜ

Ngày 18/11, Lễ tổng kết và trao giải cuộc thi 'Y tế thông minh năm 2018' được Cục Công nghệ thông tin (CNTT), Bộ Y tế và Hội Tin học Việt Nam phối hợp tổ chức tại Hà Nội.

Cuộc thi này hướng tới các mục tiêu đánh giá chất lượng các sản phẩm phần mềm ứng dụng trong y tế, trong đó đặc biệt chú trọng các sản phẩm đáp ứng theo các tiêu chuẩn kỹ thuật của Bộ Y tế ban hành, là cơ sở để hướng tới kết nối, liên thông thông tin y tế trên toàn ngành Y tế trong tương lai.

Phát động từ tháng 5 vừa qua, cuộc thi đã nhận được 42 sản phẩm dự thi của 23 đơn vị đến từ các sở y tế, bệnh viện và các Công ty CNTT trên toàn quốc. Trong đó, phần mềm “Quản lý bệnh viện HIS” của Công ty cổ phần giải pháp y tế thông minh được trao giải nhất. Ban tổ chức trao 11 giải nhì, ba, khuyến khích và giải triển vọng nhất cho các phần mềm về quản lý bệnh viện, bệnh án... có tính ứng dụng cao.

PGS. TS. Trần Quý Tường, Cục trưởng Cục CNTT, cho biết hầu hết các bệnh viện trên cả nước đều triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý ở các mức độ khác nhau; bước đầu ứng dụng y tế từ xa (telemedicine) hỗ trợ chuyên môn cho các bệnh viện tuyến dưới. Lần đầu tiên một số bệnh viện đã thí điểm đưa ứng dụng trí tuệ nhân tạo, điện toán biết nhận thức trong hỗ trợ điều trị ung thư. Ngoài ra, có 15 bệnh viện đã thành công trong thí điểm hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (PACS) trong quản lý và xử lý hình ảnh, đọc kết quả, trả kết quả chẩn đoán hình ảnh không sử dụng phim, qua đó tiết kiệm thời gian, chi phí, tiến tới hoàn thiện ứng dụng CNTT trong bệnh viện không sử dụng giấy tờ, bệnh viện thông minh...

Nguồn: thanhnien.vn

BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI TỈNH PHÚ YÊN

Sáng ngày 15/11, Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính (CCHC) của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, do đồng chí Bùi Thế Duy, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ làm Trưởng đoàn đã làm việc với lãnh đạo Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Phú Yên về kiểm tra công tác CCHC của tỉnh năm 2018.

Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC tỉnh Phú Yên năm 2018, Giám đốc Sở Nội vụ cho biết, từ đầu năm đến nay, tỉnh đã ban hành 63 văn bản quy phạm pháp luật để lãnh đạo, thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước ở địa phương và đề ra những chủ trương, chính sách, biện pháp nhằm đảm bảo thi hành các văn bản luật, các Nghị định của Chính phủ và các văn bản cấp trên phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đến nay, UBND tỉnh đã thực hiện chuẩn hóa xong bộ thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của 03 cấp, với 1.916 thủ tục được công bố; ban hành 02 Quyết định về công bố danh mục TTHC được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bru chính công ích ở 17 sở, ban, ngành, 09 UBND cấp huyện và 77 UBND cấp xã. Công tác tổ chức bộ máy được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện chặt chẽ, đúng quy định, tập trung rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy đảm bảo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các cơ quan cụ thể, rõ ràng, đúng quy định và phù hợp với đặc điểm, tình hình địa phương, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đến nay, UBND tỉnh đã hoàn thành việc phê duyệt đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức cho 29/29 cơ quan, đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện, bảo đảm đúng quy định. Ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính được tăng cường triển khai.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách TTHC vẫn chưa tạo bước đột phá, thủ tục vẫn còn phức tạp, số lượng thủ tục liên thông, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 còn hạn chế; cơ sở vật chất tại bộ phận một cửa được đầu tư, nâng cấp nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa hành chính; việc công bố, công khai TTHC còn chậm, chưa có cơ chế kiểm soát tốt công tác giải quyết TTHC. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ và hiệu quả...

Phát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Bùi Thế Duy đánh giá cao sự vào cuộc của UBND tỉnh đã bám sát các chủ trương của Trung ương, Chính phủ để chỉ đạo các cấp triển khai thực hiện công tác CCHC, tạo nhiều chuyển biến tích cực trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Đồng chí Bùi Thế Duy cho rằng, công tác cải cách cần tập

trung vào những việc thực chất hơn như: giảm chi phí cho người dân và cơ quan nhà nước; phục vụ sự hài lòng cho người dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ, quản lý nhà nước. Do vậy, đề nghị tỉnh Phú Yên cần quan tâm đến những vấn đề trọng tâm này để tập trung thực hiện mang lại nhiều hiệu quả hơn; cùng với đó, tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp thực hiện và sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương nhằm nâng cao hiệu quả công tác CCHC của tỉnh.

Sáng cùng ngày, Đoàn kiểm tra CCHC cũng có buổi kiểm tra, khảo sát thực tế tại Sở Xây dựng và Sở Khoa học và Công nghệ về tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC của các đơn vị này.

Bùi Văn Nam - Phòng CCHC, Sở Nội vụ tỉnh Phú Yên

HƠN 4,6 TRIỆU HỒ SƠ HƯỞNG BẢO HIỂM XÃ HỘI ĐƯỢC LƯU TRỮ ĐIỆN TỬ

Theo Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (BHXH) Việt Nam, tính hết tháng 9/2018, tổng số hồ sơ hưởng BHXH đang lưu trữ là hơn 4,63 triệu hồ sơ, đều đã thực hiện số hóa, lưu trữ hồ sơ điện tử và dữ liệu điện tử.

Ở cấp địa phương, hiện đã hoàn thành và đang thực hiện chỉnh lý hồ sơ, tài liệu lưu trữ tại 36 BHXH tỉnh thành. Hiện toàn bộ hồ sơ và dữ liệu điện tử này đã được chia sẻ đến BHXH tất cả các địa phương, thông qua Phần mềm Lưu trữ Hồ sơ điện tử phiên bản 1.0. Phần mềm sẽ cung cấp công cụ quản lý, tìm kiếm hồ sơ, với thao tác nhanh chóng, dễ dàng. Đảm bảo an toàn dữ liệu, lưu trữ song song một kho hồ sơ giấy và một kho hồ sơ điện tử. BHXH đặt mục tiêu, tới năm 2025, sẽ số hóa với 100% hồ sơ, tài liệu lưu trữ có thời hạn bảo quản từ 20 năm trở lên...

Nguồn: tienphong.vn

NGÀNH BẢO HIỂM XÃ HỘI: NỖ LỰC HƯỚNG TỚI SỰ HÀI LÒNG CỦA KHÁCH HÀNG

Trong 2 ngày (17-18/11), BHXH Việt Nam phối hợp với BHXH TP. Hà Nội tổ chức tập huấn nâng cao đạo đức công vụ và kỹ năng ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại BHXH TP. Hà Nội.

Với chức năng thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BH thất nghiệp cho người dân, NLĐ trên địa bàn Thủ đô, vì vậy, việc tập huấn kỹ năng ứng xử, giao tiếp cho CBCCVC, NLĐ linh hoạt, mềm dẻo, chủ động trong mọi tình huống, phục vụ tận tình người tham gia là việc làm rất cần thiết và hữu ích.

Để nâng cao ý thức, tác phong và thái độ phục vụ của mỗi CBCCVC, NLĐ, hướng tới sự hài lòng của khách hàng, mới đây, BHXH Việt Nam đã ban hành Quyết định số 889/QĐ-BHXH do Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ký ban hành Quy tắc ứng xử của CBCCVC, NLĐ làm việc trong hệ thống BHXH Việt Nam.

Theo đó, Quyết định nêu rõ các yêu cầu về thực hiện thời gian làm việc, trang phục, tác phong, chuẩn mực xử sự trong cơ quan, đơn vị; chuẩn mực xử sự trong quan hệ, giao dịch với cơ quan tổ chức và người dân; chuẩn mực xử sự với cá nhân, đồng nghiệp; hành vi, xử sự trong hội họp, sinh hoạt tập thể; bảo vệ bí mật và kỷ luật phát ngôn; sử dụng tài sản công...

Trong quan hệ xã hội, quy tắc nêu rõ các yêu cầu xử sự trong các hoạt động xã hội, tại nơi cư trú, nơi công cộng... Cụ thể, đối với CBCCVC, NLĐ ngành BHXH: Cần nghiên cứu kỹ các quy trình, quy định, nắm vững chuyên môn nghiệp vụ thuộc chức trách, nhiệm vụ được giao; nâng cao hơn nữa thái độ tôn trọng Nhân dân, tận tâm phục vụ Nhân dân; lắng nghe ý kiến của Nhân dân, đáp ứng đầy đủ, kịp thời quyền lợi chính đáng của Nhân dân.

Nhấn mạnh nhiệm vụ của ngành BHXH đang quán triệt thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chuyển đổi tác phong làm việc từ hành chính sang phục vụ, hướng tới sự an tâm, tin tưởng, hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong công tác thực hiện chế độ chính sách BHXH, BHYT, BH thất nghiệp, lãnh đạo BHXH Việt Nam khẳng định: Sẽ kiên quyết xử lý, kỷ luật các tập thể, cá nhân gây sách nhiễu, phiền hà về thủ tục hành chính hoặc có tinh thần, thái độ phục vụ chưa tốt với người dân và doanh nghiệp...

Nguồn: laodongthudo.vn

77 THỦ TỤC MỚI KẾT NỐI CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA

Theo thông tin mới nhất từ Tổng cục Hải quan - Cơ quan Thường trực Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN (ASW), Cơ chế một cửa quốc gia (NSW) và tạo thuận lợi thương mại, số lượng thủ tục kết nối NSW tăng mạnh những ngày gần đây.

Cập nhật đến ngày 8/11/2018, 11 bộ, ngành đã triển khai 130 thủ tục hành chính trên NSW. Đáng chú ý, có tăng 77 thủ tục hành chính mới được kết nối từ sau tháng 7/2018.

Hệ thống NSW xử lý hơn 1,6 triệu hồ sơ của hơn 24.900 doanh nghiệp.

Về thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN, ASW được triển khai chính thức từ ngày 01/01/2018 với việc kết nối, trao đổi C/O điện tử với 4 quốc gia trong khu vực (Indonesia, Singapore, Thái Lan, Malaysia).

Tính đến ngày 31/10/2018, tổng số C/O Việt Nam nhận từ 4 nước ASEAN là 48.950; tổng số C/O Việt Nam gửi sang các nước là: 81.101.

Về thực hiện Kế hoạch hành động ban hành theo Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ, theo Cơ quan Thường trực, Kế hoạch hành động của Chính phủ đề ra mục tiêu từ tháng 7/2018 đến tháng 12/2018, triển khai mới 138 thủ tục hành chính.

Như vậy, dự kiến đến hết năm 2018 hoàn thành 88% (121/138) so với mục tiêu nêu tại Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Với 17 thủ tục còn lại đang trong quá trình chuẩn bị, khó có khả năng hoàn thành trong năm 2018 mà sẽ triển khai đầu năm 2019...

Nguồn: baohaiquan.vn

NGÀNH HẢI QUAN: ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Lấy mô tả vị trí việc làm là cơ sở cho việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức (CBCC), trên cơ sở khung năng lực của từng vị trí việc làm do quá trình xác định vị trí việc làm đặt ra, ngành Hải quan đã và đang xây dựng kế hoạch đổi mới công tác đào tạo theo mô tả vị trí việc làm giai đoạn 2019 - 2021.

Để tiến hành đào tạo theo vị trí việc làm, việc xây dựng khung năng lực chuyên môn trên các lĩnh vực nghiệp vụ là vô cùng cần thiết. Do đó, Tổng cục Hải quan đã xây dựng và ban hành đầy đủ khung năng lực của vị trí việc làm, từ đó thực hiện rà soát, đối chiếu, đánh giá (bằng hệ thống đánh giá năng lực) với thực trạng năng lực của công chức, bản thân công chức và đơn vị quản lý sẽ xác định được yêu cầu từng loại kiến thức và kỹ năng cần bổ sung. Dựa vào các thông tin này, đơn vị quản lý và cá nhân công chức sẽ có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng với những hình thức đào tạo phù hợp để bổ sung, hoàn thiện những năng lực theo yêu cầu khung năng lực của vị trí việc làm đang đảm nhiệm.

Không chỉ có thế, trong quá trình đào tạo theo vị trí việc làm, việc “học” sẽ được kết hợp với “hành”, những nội dung đào tạo gắn chặt với công việc CBCC được giao đảm nhận. Đào tạo với mục tiêu hỗ trợ học viên biết cách xử lý công việc chính xác, nhanh hơn, học viên thường xuyên có cơ hội áp dụng những kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn công việc đang đảm nhận.

Để triển khai kế hoạch đào tạo trên, Vụ Tổ chức cán bộ đã xây dựng cụ thể định hướng đối tượng đào tạo, nội dung đào tạo, khung chương trình đào tạo, trong đó xác định rõ nhu cầu đào tạo của ngành Hải quan trong giai đoạn 2019 - 2021... Những nội dung này được xác định dựa trên khung năng lực của các vị trí việc làm.

Đặc biệt, coi trọng đổi mới về hình thức đào tạo. Thay vì đào tạo tập trung và đào tạo tại chỗ như hiện nay, trong thời gian tới, cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin, nhu cầu đào tạo

ngày càng nhiều, tập trung chủ yếu vào việc đào tạo kỹ năng, Tổng cục Hải quan sẽ bổ sung thêm hai hình thức đào tạo là đào tạo trực tuyến và đào tạo trên các mô hình giả lập. Và để phát huy hết ưu thế của từng loại hình, tùy theo nhu cầu đào tạo của các đối tượng khác nhau, 4 hình thức đào tạo trên có thể được sử dụng kết hợp với nhau...

Nguồn: baohaiquan.vn

ĐỀ XUẤT TĂNG TIỀN BỒI THƯỜNG ĐỐI VỚI NGƯỜI TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Bộ Tài chính đang dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 320/2016/TT-BTC quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Theo quy định hiện hành tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được quy định như sau: Các đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ mà chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng 100.000 đồng/1 ngày/1 người; trường hợp đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng 80.000 đồng/1 ngày/1 người.

Đối với cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân Trung ương được bồi dưỡng 150.000 đồng/1 ngày/1 người; trường hợp đang hưởng chế độ phụ cấp theo nghề được bồi dưỡng 120.000 đồng/1 ngày/1 người.

Các đối tượng quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 21 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP được bồi dưỡng 50.000 đồng/1 ngày/1 người.

Đối với nội dung trên, dự thảo đề xuất sửa đổi tăng mức chi như sau: Các đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP mà chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng 120.000 đồng/1 ngày/1 người; trường hợp đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng 100.000 đồng/1 ngày/1 người).

Đối với cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân Trung ương

được bồi dưỡng 180.000 đồng/1 ngày/1 người; trường hợp đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng 150.000 đồng/1 ngày/1 người.

Các đối tượng được quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 21 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP được bồi dưỡng mức 60.000 đồng/1 ngày/1 người.

Dự thảo cũng nêu rõ, mức chi bồi dưỡng khi tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh quy định trên thực hiện đến hết năm 2020. Từ năm 2021 trở đi thực hiện theo quy định chung về chế độ tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Nguồn: baohinhphu.vn

HÀ NỘI: TINH GIẢN ĐƯỢC HƠN 200 CÁN BỘ TRONG NĂM 2018

UBND thành phố Hà Nội vừa có tờ trình dự kiến gửi Kỳ họp thứ 7 HĐND thành phố Hà Nội về tổng biên chế hành chính, sự nghiệp thành phố Hà Nội năm 2019. Theo đó, trong 9 tháng đầu năm 2018, TP. Hà Nội đã giải quyết tinh giản biên chế 202 người theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, lũy kế thực hiện từ năm 2015 đến nay là 13 đợt, tinh giản 761 người, gồm 125 công chức, 517 viên chức, 110 công chức cấp xã, 9 lao động hợp đồng 68.

UBND TP. Hà Nội cho biết, năm 2018 giải thể cơ quan thường trực Ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng thành phố và thành lập Phòng công tác giải phóng mặt bằng thuộc Văn phòng UBND thành phố; ban hành quyết định thí điểm thành lập Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã; kiện toàn Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tổ chức lại Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã trực thuộc Sở Y tế; sáp nhập Trung tâm dân số - Kế hoạch hóa gia đình cấp huyện và Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã...

Theo kế hoạch sử dụng biên chế năm 2019, thành phố dự kiến có 9.906 biên chế hành chính, trong đó, biên chế công chức: 8.227 biên chế, trong đó dự phòng 17 biên chế, giảm 664 biên chế so với năm 2018.

Số giao đúng theo biên chế của Bộ Nội vụ giao năm 2019 và giảm trừ biên chế của Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở công thương do đã bàn giao về Bộ Công thương. Lao động hợp đồng theo Nghị định số 68 là 1.437 chỉ tiêu, tăng 79 chỉ tiêu so với năm 2018. UBND thành phố giải thích, do điều chuyển 170 chỉ tiêu định mức lực lượng giao thông, giảm 8 chỉ tiêu từ cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng giải thể, giảm 83 chỉ tiêu từ Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở công thương.

Lao động hợp đồng theo định mức: 242 chỉ tiêu. Về biên chế sự nghiệp có 143.969 biên chế, trong đó biên chế viên chức là 123.765 biên chế, dự phòng 36 biên chế, giảm 3.692 biên chế so với năm 2018. Lao động hợp đồng theo Nghị định 68 là 11.274 chỉ tiêu, giảm 294 chỉ tiêu so với năm 2018. Lao động hợp đồng theo định mức là 8.930 chỉ tiêu, tinh giản 391 chỉ tiêu nhân viên nuôi dưỡng tương ứng theo số giảm học sinh khối mầm non năm 2019...

Nguồn: tienphong.vn

HÀ NỘI: CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TIẾP CÔNG DÂN ĐỊNH KỲ HÀNG THÁNG

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trên địa bàn thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đã tổ chức tiếp công dân đồng thời tại 02 trụ sở (số 34 phố Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm và số 20 Hoàng Diệu, quận Hà Đông) vào ngày thứ 3, tuần thứ 3 hàng tháng và ủy quyền cho các Phó Chủ tịch UBND Thành phố luân phiên tiếp công dân.

Tính từ 15/8/2017 đến 15/8/2018, UBND Thành phố đã thực hiện 24 buổi tiếp công dân tại trụ sở với 453 lượt công dân. Sau buổi tiếp định kỳ hàng tháng, Chủ tịch UBND Thành phố đã có các Thông báo kết luận, chỉ đạo Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về tiếp công dân và giải quyết đơn thư của công dân.

Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội định kỳ tiếp xúc cử tri, tiếp công dân theo trách nhiệm của Đại biểu HĐND Thành phố, chỉ đạo giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc từ các đơn thư, kiến nghị của công dân.

Đồng thời, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội chủ trì tiếp, họp, chỉ đạo xử lý, giải quyết tất cả các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, nổi cộm trên địa bàn Thành phố.

Theo UBND TP. Hà Nội từ ngày 01/01/2018 đến nay, đã tiếp: 4.115 lượt với 7.521 công dân (tăng 20,4% so với cùng kỳ năm 2017); tiếp và xử lý, giải quyết 183 lượt đoàn khiếu kiện đông người (tăng 22,8% so với cùng kỳ năm 2017); tiếp nhận và xử lý: 13.296 đơn (tăng 5,5% so với cùng kỳ năm 2017).

Nguồn: baohinhphu.vn

HÀ NỘI: THỰC HIỆN NIÊM YẾT CÔNG KHAI, THƯỜNG XUYÊN CẬP NHẬT CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Hà Nội, Sở Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) Hà Nội, Câu lạc bộ cựu đại biểu Quốc hội phối hợp tổ chức cuộc đối thoại tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp thông qua cải cách hành chính.

Chia sẻ tại chương trình, đại diện Sở KH&ĐT Hà Nội cho biết, các sở ngành, quận, huyện đã thực hiện niêm yết công khai, rõ ràng, đầy đủ và thường xuyên cập nhật kịp thời các TTHC tại bộ phận một cửa và trên trang thông tin điện tử chính thức của cơ quan và triển khai các nghiệp vụ về giải quyết TTHC trong lĩnh vực quản lý.

Sở KH&ĐT tiếp tục thực hiện 100% các hồ sơ thủ tục đăng ký doanh nghiệp thực hiện qua mạng và dần nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ; Sở Giao thông Vận tải thực hiện 41/102 TTHC từ mức độ 3 trở lên (trong đó có 02 TTHC áp dụng mức độ 4)...

Trong lĩnh vực Bảo hiểm xã hội (BHXH), thành phố Hà Nội tiếp tục triển khai thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử, tiến tới thực hiện giao dịch điện tử mức độ 4 đối với các thủ tục kê khai, thu nộp Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT), nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Đến nay, số đơn vị sử dụng lao động thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử chiếm trên 94,3% số đơn vị tham gia BHXH, BHYT bắt buộc, trong đó các đơn vị là doanh nghiệp có trên 10 lao động thực hiện giao dịch điện tử đạt tỉ lệ 98,8%.

Theo ông Mạc Quốc Anh, Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố, Hà Nội đã tổ chức 4 diễn đàn doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, đề xuất, kiến nghị những vướng mắc của doanh nghiệp gửi các cơ quan quản lý nhà nước theo thẩm quyền. Tổ chức 10 cuộc xúc tiến thương mại giữa các doanh nghiệp trong khối, ngoài khối và các tổ chức quốc tế như PUM, YAWM, GIZ, Kocharm, Jaica và giao thương với các doanh nghiệp đến từ: Ba Lan, Hà Lan, Mỹ, Chi Lê, Phần Lan...

Nguồn: baotintuc.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CUNG CẤP DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TRÊN SMARTPHONE

Ngày 15/11, Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh ra mắt ứng dụng iSCT trên smartphone.

Đây là Sở đầu tiên của TP. HCM vận hành mô hình mới này với nhiều tiện ích: tìm hiểu, tra cứu thông tin và kết quả thủ tục hành chính; đánh giá sự hài lòng của khách hàng đối với việc cung cấp dịch vụ hành chính và các hoạt động liên quan đến người dân, doanh nghiệp; hỏi đáp, trao đổi các thông tin, chính sách thuộc lĩnh vực ngành Công Thương.

Ứng dụng iSCT còn giới thiệu và chỉ dẫn các địa điểm phục vụ theo nhu cầu của người dân như siêu thị, trung tâm thương mại, trạm xăng dầu, nhà hàng khách sạn, ngân hàng, bệnh viện, ATM...

Địp này, Sở Công Thương còn ra mắt ứng dụng hỗ trợ, tìm kiếm thông tin về khuyến mãi SaleNOW trên smartphone và website www.SaleNOW.vn; giúp người dân nắm bắt kịp thời khoảng 75.000 hoạt động, sự kiện khuyến mãi trên địa bàn mỗi năm. Theo ông Phạm Thành Kiên, Giám đốc Sở Công Thương, hỗ trợ dịch vụ qua ứng dụng di động thông minh là một xu hướng tất yếu mà chính quyền thành phố hướng tới, nhằm phục vụ tốt nhất cho doanh nghiệp và người dân. Ở lần ra mắt này mới chỉ là phiên bản đầu tiên và Sở sẽ tiếp thu ý kiến để tiếp tục cải tiến, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Nguồn: thanhnien.vn

ĐÀ NẴNG: XÂY DỰNG THÀNH PHỐ THÔNG MINH SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

TP. Đà Nẵng vừa tổ chức chương trình Tọa đàm với chủ đề “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong xây dựng thành phố thông minh”.

Đây là diễn đàn tương tác, kết nối giữa các đơn vị, doanh nghiệp nghiên cứu, ươm tạo, cung cấp giải pháp về CNTT, trí tuệ nhân tạo với cơ quan Nhà nước có vai trò tham mưu, hoạch định lộ trình, khung kiến trúc xây dựng thành phố thông minh tại Đà Nẵng.

Để tiếp tục duy trì vị thế này, TP. Đà Nẵng tiếp tục đầu tư mạnh vào chính quyền điện tử tập trung xây dựng thành phố thông minh. Thành phố Đà Nẵng đã hoàn tất việc xây dựng Khung kiến trúc thành phố thông minh. Đây là điều kiện cần và đủ để địa phương ứng dụng trí tuệ nhân tạo mà trước hết là Chatbot hỗ trợ trong việc xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh tại Đà Nẵng.

Tháng 4/2018, Sở Du lịch TP. Đà Nẵng đã hợp tác cùng Công ty Cổ phần công nghệ Hekate xây dựng, phát triển và thí điểm kênh tra cứu thông tin du lịch tự động mới trên tin nhắn đầu tiên tại Việt Nam, có tên Chatbot Danang Fanstaticity.

Theo Sở Du lịch Đà Nẵng, từ khi triển khai đến nay, ứng dụng Chatbot Danang Fanstaticity đã hỗ trợ hơn 21.000 lượt người với 285.900 tin nhắn hỗ trợ, tương tác giúp người dùng nhanh chóng tiếp cận các thông tin phù hợp.

Từ bước mở đường này, trí tuệ nhân tạo sẽ tiếp tục được ứng dụng trong các lĩnh vực ưu tiên xây dựng thành phố thông minh tại Đà Nẵng như giao thông, y tế, giáo dục, môi trường... để đối phó với sự tăng trưởng dân số, giảm sức ép lên hạ tầng đô thị...

Nguồn: baochinhpvu.vn

CẦN THƠ: THÍ ĐIỂM BÍ THƯ CẤP ỦY KIÊM CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

Từ nay đến năm 2020, Cần Thơ sẽ thí điểm kiêm nhiệm chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch UBND tại huyện Cờ Đỏ và 19 xã, phường, thị trấn của Thành phố.

UBND TP. Cần Thơ vừa phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy cơ quan hành chính giai đoạn đến năm 2020 theo hướng giảm tối thiểu 10% đầu mối bên trong của các cơ quan hành chính cấp thành phố.

Thời gian triển khai thực hiện của đề án từ năm 2018 đến 2020.

Tính đến tháng 6/2018, Cần Thơ có 1.923 công chức, trong đó, cấp thành phố có 1.178 công chức và cấp huyện có 745 công chức.

Vì vậy, để sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, hoạt động hiệu quả, Cần Thơ thực hiện phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của 22 cơ quan, tổ chức hành chính theo hướng giảm 42 đầu mối bên trong. Trong đó giảm 3 chi cục, 36 phòng thuộc cơ quan hành chính cấp thành phố và 3 phòng thuộc chi cục.

Cụ thể, có 15 Sở: Nội vụ, Sở Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngoại vụ, Giáo dục và Đào tạo, Ban Dân tộc, Ban Quản lý các khu chế xuất, Thanh tra Thành phố, Văn phòng HĐND Thành phố nằm trong nhóm đối tượng được sắp xếp lại bộ máy tổ chức.

Các cơ quan nói trên sẽ phải giảm từ 1 - 5 đầu mối, sáp nhập một số phòng trực thuộc đơn vị hoặc chuyển đổi chức năng cho phù hợp.

Đặc biệt, đề án còn triển khai thực hiện thí điểm kiêm nhiệm người đứng đầu. Cụ thể, thí điểm kiêm nhiệm chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND tại huyện Cờ Đỏ và 19 xã, phường, thị trấn của Thành phố.

Thí điểm Trưởng ban Ban tổ chức cấp ủy kiêm trưởng phòng nội vụ tại huyện Phong Điền và Vĩnh Thạnh.

Nguồn: baochinhpvu.vn

HẢI DƯƠNG: ĐỊA PHƯƠNG ĐẦU TIÊN HỢP NHẤT 100% CHI CỤC THUẾ

Ngày 15/11, tại Hải Dương, Bộ Tài chính đã tổ chức Lễ công bố quyết định của Bộ Trưởng Bộ Tài chính về việc hợp nhất Chi cục Thuế trực thuộc Cục Thuế tỉnh Hải Dương. Đây là Cục thuế thứ 2 trong cả nước thành lập các Chi cục Thuế khu vực trên cơ sở hợp nhất các Chi cục Thuế (sau Quảng Ninh).

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hải Dương Nguyễn Năng Hoàn cho biết: Cục Thuế Hải Dương là địa phương đầu tiên sáp nhập 100% các Chi cục thuế huyện thành Chi cục Thuế khu vực, qua đó đã giảm được 5 đầu mối cấp Chi cục thuế và 45 Đội thuế (từ 84 Đội thuế xuống còn 39 Đội thuế).

Ông Nguyễn Năng Hoàn cũng nhấn mạnh với mô hình mới nên sẽ có sự xáo trộn về tổ chức bộ máy, cán bộ. Bên cạnh đó, đời sống sinh hoạt của cán bộ công chức sẽ có những thay đổi. Tuy nhiên, tập thể lãnh đạo và cán bộ công chức ngành thuế Hải Dương sẽ đoàn kết, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Để tạo điều kiện cho Cục Thuế Hải Dương thực hiện tốt nhiệm vụ được giao khi triển khai chi cục thuế khu vực, Bộ Tài chính đề nghị lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm tạo điều kiện để tổ chức Đảng của các Chi cục thuế khu vực được chuyển sang trực thuộc Đảng bộ Cục Thuế tỉnh Hải Dương. Đồng thời đề nghị lãnh đạo tỉnh quan tâm, chỉ đạo các Sở, ban ngành liên quan phối hợp với Cục Thuế Hải Dương để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đối với Tổng cục Thuế, Thứ trưởng yêu cầu Tổng cục chỉ đạo sát sao về sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự cũng như chuyên môn nghiệp vụ, cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin, đồng thời ổn định tư tưởng cán bộ để Cục Thuế Hải Dương hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao...

Nguồn: baochinhpvu.vn

THÁI BÌNH: CHỦ TỊCH QUỐC HỘI ĐỀ NGHỊ TIẾP TỤC SẮP XẾP LẠI BỘ MÁY, ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Tại buổi làm việc tại tỉnh Thái Bình vào sáng ngày 17/11, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đánh giá, cơ cấu kinh tế của tỉnh chuyển dịch tích cực. Tỷ trọng Nông, lâm, thủy sản - Công nghiệp, xây dựng - Thương mại, dịch vụ tương ứng đạt 25,7% - 36,8% - 37,5%. Thái Bình cũng đạt kết quả tích cực trong việc thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp với 135 dự án được chấp thuận đầu tư mới và điều chỉnh tăng vốn đầu tư với số vốn đăng ký đạt hơn 6.500 tỷ đồng, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm trước; có thêm 830 doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện được thành lập mới. Hiện Thái Bình đứng thứ hạng trung bình trong thu hút đầu tư (đứng thứ 34/64 tỉnh, thành phố), tăng 6 bậc so với năm 2016.

Là một trong những tỉnh đi đầu trong xây dựng nông thôn mới, dự kiến hết năm 2018, toàn tỉnh có 234 xã (bằng 88%) và 1/7 huyện được công nhận đạt chuẩn quốc gia nông thôn mới; 100% xã, phường, thị trấn có nước sạch phục vụ nhân dân. Chủ tịch Quốc hội bày tỏ hy vọng 2 năm nữa Thái Bình có thể hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới.

Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị Thái Bình tiếp tục sắp xếp lại bộ máy, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để thu hút doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào các lĩnh vực mà tỉnh cần thu hút; xây dựng khu kinh tế ven biển; triển khai đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển kết nối hành lang giao thông của các tỉnh ven biển...

Nguồn: ttxvn.vn

BẮC KẠN: CÔNG BỐ CHỈ SỐ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC ĐỐI VỚI SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

Ngày 13/11, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã ban hành Quyết định số 1915/QĐ-UBND về việc công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2018.

Theo đó, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2018 được xác định trên 05 lĩnh vực, bao gồm: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; cấp giấy phép xây dựng nhà ở; cấp giấy phép đăng ký kinh doanh; lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội; lĩnh vực tư pháp.

Chỉ số được xác định theo 05 tiêu chí, bao gồm: Tiếp cận dịch vụ; thủ tục hành chính; công chức trực tiếp giải quyết công việc; kết quả cung ứng dịch vụ hành chính công; việc tiếp nhận, xử lý các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị. Đồng thời, các tiêu chí này được chia ra thành 22 tiêu chí thành phần để tiến hành đánh giá.

Theo kết quả do UBND tỉnh Bắc Kạn công bố, chỉ số hài lòng chung về sự phục vụ hành chính của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2018 đạt 80,3%; trong đó, lĩnh vực Cấp giấy phép đăng ký kinh doanh có chỉ số hài lòng cao nhất, đạt 92,78%; lĩnh vực Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có chỉ số hài lòng thấp nhất, đạt 51,2%.

Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2018 sẽ là căn cứ quan trọng để UBND tỉnh Bắc Kạn có những chỉ đạo và giải pháp thiết thực trong triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính hướng tới nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

*Bùi Văn Quyết, Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ
(Tổng hợp từ nguồn của UBND tỉnh Bắc Kạn).*

LÀO CAI: CỬ TRI ỦNG HỘ ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH

Các Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai đã được đông đảo cử tri ủng hộ.

Cụ thể, Đề án điều chỉnh địa giới hành chính thị trấn Bát Xát và xã Bản Qua để mở rộng thị trấn Bát Xát thuộc huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã được 85,52% cử tri đồng ý.

Đề án điều chỉnh địa giới hành chính xã Xuân Giao và thị trấn Tầng Loông để mở rộng thị trấn Tầng Loông, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã được 97,48% cử tri đồng ý.

Đề án điều chỉnh địa giới hành chính cấp xã thành lập thị trấn Si Ma Cai, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai được 90,3% cử tri đồng ý.

Đề án mở rộng địa giới hành chính thành phố Lào Cai và điều chỉnh, sáp nhập địa giới hành chính các phường, xã thuộc thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai được 93,24% cử tri đồng ý.

Nguồn: baochinhpvu.vn

HÀ TĨNH: TINH GIẢM 722 THÔN/TỔ DÂN PHỐ, HƠN 24.000 CÁN BỘ, TIẾT KIỆM TRÊN 132 TỶ ĐỒNG

Ngày 19/11, Đoàn công tác tỉnh Hà Giang do Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Thào Hồng Sơn làm trưởng đoàn có chuyến thăm, trao đổi kinh nghiệm mô hình sáp nhập xã, thôn tại huyện Can Lộc (Hà Tĩnh). Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Thị Nữ Y và Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Văn Thạch tiếp, làm việc với đoàn.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tỉnh Hà Tĩnh đã chú trọng quán triệt, tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước khi tiến hành các bước.

Thời điểm hiện tại, tỉnh Hà Tĩnh đã giảm được 722 thôn, tổ dân phố và hơn 24.000 cán bộ thôn, tổ dân phố; bình quân một xã có 8 thôn, tổ dân phố, giảm tỷ lệ thôn có quy mô dưới 100 hộ từ 36,1% xuống còn 7,8%; tiết kiệm chi ngân sách trên 132 tỷ đồng.

Tại Can Lộc, hiện đã giảm từ 281 thôn, tổ dân phố xuống còn 212 thôn, tổ dân phố. Hoàn thành việc sáp nhập các đơn vị trường học, trạm y tế của 4 xã Trường Lộc, Song Lộc, Vĩnh Lộc và Khánh Lộc trước khi tiến hành sáp nhập 4 xã này thành 2 xã.

Đôi với cấp huyện, đã sáp nhập Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi với Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, Hội Khuyến học với Hội Cựu giáo chức; Hội Làm vườn và Hội Sinh vật cảnh về Hội Nông dân; Đài Truyền thanh - Truyền hình và Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch sáp nhập thành Trung tâm Văn hóa - Truyền thông.

Tại buổi làm việc, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Hà Giang Thảo Hồng Sơn đánh giá: Hai tỉnh Hà Giang và Hà Tĩnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, sáp nhập các cơ quan có nhiệm vụ tương đồng.

Việc Hà Tĩnh bước đầu triển khai sáp nhập các xã, phường, thị trấn và các đơn vị trong bộ máy chính quyền cơ sở là những bài học thực tiễn giúp cho tỉnh Hà Giang học tập kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch thực hiện...

Nguồn: baohatinh.vn

QUẢNG BÌNH: TINH GIẢM 1.100 BIÊN CHẾ

Ngày 21/11, Tỉnh ủy Quảng Bình đã làm việc với Sở Nội vụ về tình hình sắp xếp, kiện toàn bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối chính quyền, công tác tinh giảm biên chế trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” tỉnh Quảng Bình đã thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả.

Tính đến tháng 10/2018, qua rà soát, sắp xếp các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã giảm được 42 cấp phó, giảm 8 đơn vị sự nghiệp công lập, 8 lãnh đạo cấp trưởng của 8 đơn vị sự nghiệp công lập và 12 lãnh đạo cấp phòng; có 5 địa phương trình hồ sơ thẩm định với 71 thôn, bản, tổ dân phố đề nghị sáp nhập, hợp nhất lại thành 35 thôn, bản, tổ dân phố.

Đến nay, đã giảm 1.100 biên chế, bao gồm 94 biên chế công chức, 1.006 biên chế sự nghiệp. Theo kế hoạch, đến năm 2021, toàn tỉnh phải tinh giảm 2.683 biên chế.

Ông Hoàng Đăng Quang, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Bình yêu cầu Sở Nội vụ tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy và tinh giảm biên chế, trước hết là sắp xếp lại các phòng, ban trực thuộc hành chính, giao trách nhiệm cho từng ngành cụ thể và quy định lộ trình thực hiện cụ thể, rõ ràng...

Nguồn: baochinhphu.vn

THỪA THIÊN - HUẾ: THI TUYỂN GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ngày 19/11, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế Bạch Chơn Đông cho biết, tỉnh này vừa ban hành kế hoạch và thông báo tiếp nhận hồ sơ thi tuyển chức danh Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ. Đây là lần đầu tiên tỉnh Thừa Thiên - Huế tổ chức thi tuyển chức danh Giám đốc sở.

Thí sinh tham dự thi tuyển là công chức, viên chức tại chỗ và trên địa bàn có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, nằm trong quy hoạch chức danh giám đốc Sở và tương đương.

Công chức, viên chức giữ chức vụ trưởng phòng cấp sở trở lên vẫn được thi tuyển nếu được Ban thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh đề cử.

Các thí sinh sẽ thi viết và trình bày đề án đánh giá những mặt mạnh, hạn chế của lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; dự báo xu hướng phát triển và đề xuất kế hoạch, giải pháp phát triển ngành; trả lời chất vấn của Hội đồng thi tuyển.

Bài thi viết và trình bày đề án được chấm theo thang điểm 100. Người dự tuyển phải có kết quả bài thi viết đạt 50 điểm trở lên mới được tham gia phần trình bày đề án. Người trúng tuyển là người có điểm thi trình bày đề án cao nhất trong số những người đạt trên 50 điểm.

Theo kế hoạch, kỳ thi tuyển chức danh Giám đốc Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Thừa Thiên - Huế được tổ chức vào cuối tháng 12/2018...

Nguồn: vnexpress.net

BÌNH ĐỊNH: TRIỂN KHAI ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

Ngày 09/11, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 70/KH-UBND về triển khai đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 đối với các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Mục tiêu xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh dựa trên các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Bộ Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính ban hành theo Quyết định số 3697/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của UBND tỉnh. Trong Quý I/2019, UBND tỉnh công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức tự đánh giá, chấm điểm đối với kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đảm bảo trung thực, khách quan, đúng quy định. Phối hợp, tổ chức điều tra xã hội học theo bộ câu hỏi điều tra xã hội học đối với từng nhóm đối tượng điều

tra, khảo sát quy định trong Chỉ số cải cách hành chính bảo đảm đúng đối tượng, khách quan và phù hợp với thực tế. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân đối với công tác cải cách hành chính nói chung và đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của tỉnh nói riêng.

Các cơ quan, đơn vị tự theo dõi, đánh giá và cho điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định trong Bộ chỉ số theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, đảm bảo chính xác, đầy đủ tài liệu kiểm chứng về kết quả đạt được. Các cơ quan, đơn vị gửi kết quả tự đánh giá Chỉ số cải cách hành chính trước ngày 15/12/2018...

Nguồn: ubndbinhdinh.vn

BẠC LIÊU: CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH HỢP NHẤT 2 SỞ

Ngày 15/11, UBND tỉnh Bạc Liêu đã tổ chức Lễ công bố quyết định của UBND tỉnh về hợp nhất Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch với Sở Thông tin - Truyền thông, thành lập Sở Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch (Sở VH-TT-TT&DL).

Theo đó, Sở VH-TT-TT&DL là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý nhà nước về: Văn hóa; thông tin và truyền thông; gia đình; thể dục, thể thao, du lịch; báo chí; xuất bản; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghệ thông tin; điện tử; phát thanh và truyền hình; thông tin đối ngoại; bản tin thông tấn; thông tin cơ sở; hạ tầng thông tin truyền thông; các dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

Về cơ cấu tổ chức và hoạt động, Sở VH-TT-TT&DL có Giám đốc, các Phó Giám đốc và các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy định.

UBND tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Giám đốc Sở VH-TT-TT&DL lập các thủ tục về điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ cho công chức lãnh đạo, quản lý theo phân cấp; trình Chủ tịch UBND tỉnh tạm giao biên chế hành chính, sự nghiệp cho đơn vị theo đề án đã được phê duyệt; thực hiện tinh giản biên chế đối với công chức, viên chức không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; phối hợp các ngành chức năng có liên quan thực hiện công tác tổ chức bàn giao kết thúc chậm nhất đến hết ngày 31/12/2018 để Sở VH-TT-TT&DL chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2019...

Nguồn: baochinhhphu.vn

SƠN LA: KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

Thực hiện Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018; Quyết định số 1332/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018.

Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính của tỉnh đã tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 12 cơ quan, đơn vị gồm 06 Sở: Khoa học và Công nghệ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Thanh tra tỉnh, Lao động Thương binh và Xã hội; 06 huyện: Yên Châu, Mộc Châu, Bắc Yên, Phù Yên, Mai Sơn, Mường La; ngoài ra Đoàn còn kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC của một số xã và các đơn vị hành chính thuộc sở

Theo đánh giá của Đoàn Kiểm tra, trong năm 2018 Công tác CCHC trên địa bàn tỉnh đã được các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện gắn với đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, công tác chỉ đạo, điều hành CCHC có nhiều chuyển biến, tích cực; hoạt động xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định; công tác kiểm soát thủ tục hành chính được đẩy mạnh; tổ chức bộ máy tiếp tục được rà soát, kiện toàn theo hướng dẫn của Trung ương và kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; hoạt động của Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Một cửa cấp xã được quan tâm, chú trọng thực hiện có nền nếp, theo hướng phục vụ tốt hơn cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp, hạn chế hồ sơ trễ hẹn và tồn đọng, giảm phiền hà, chi phí và thời gian giải quyết; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích được đẩy mạnh; hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động hành chính được duy trì và mở rộng.

Bên cạnh những ưu điểm, Đoàn kiểm tra cũng chỉ ra một số hạn chế cần khắc phục như: công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát có đơn vị chưa thường xuyên; việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác CCHC ở một số cơ quan, đơn vị còn hình thức; ban hành một số quy định, quy chế còn căn cứ vào các văn bản đã hết hiệu lực; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp chưa nhịp nhàng, còn lúng túng; việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính tại một số cơ quan, đơn vị vẫn còn tình trạng hồ sơ giải quyết trễ hẹn; tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến ở mức độ 3, 4 còn thấp.

Để thực hiện tốt công tác CCHC năm 2018 và các năm tiếp theo, Đoàn kiểm tra cũng đề nghị các cơ quan, đơn vị bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác CCHC. Tiếp tục đổi mới phương pháp, chủ động hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt kế hoạch

CCHC của cơ quan, đơn vị đã đề ra từ đầu năm, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra CCHC đã chỉ ra.

Trần Quốc Khánh - Phòng cải cách hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Sơn La

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT HÀNH CHÍNH TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP VÀ TOÀN CẦU HÓA

Trước yêu cầu của thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa, Nhà nước cần đổi mới cách thức điều hành để đáp ứng mục tiêu xây dựng một nền hành chính phục vụ, theo đó, pháp luật điều chỉnh hoạt động quản lý hành chính cần phải thay đổi, hoàn thiện để đáp ứng với những yêu cầu mới. Việc nghiên cứu phương hướng hoàn thiện pháp luật hiện hành có ý nghĩa trong việc xác định nhiệm vụ cụ thể trong chương trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật của Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay.

1. Những vấn đề lý luận về quản lý hành chính nhà nước trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa

1.1. Quản lý hành chính nhà nước mới

Nền hành chính được thiết lập ở mỗi quốc gia để thực hiện chức năng quản lý hành chính của nhà nước (hành chính công) và thường bao gồm các yếu tố hợp thành: tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực, nguồn tài chính và các thiết chế để điều chỉnh hoạt động của bộ máy đó.

Cải cách hành chính lần đầu được đề cập vào những năm 1980 với những nghiên cứu về quản lý hành chính mới. Theo cuốn Tái cơ cấu Chính phủ (Reinterventing Govenment) đã phản ánh và chịu ảnh hưởng quan điểm cải cách của Mỹ và các quốc gia khác trong những năm 1980 và 1990, David Osborne và Ted Gaebler đã tổng kết các nguyên tắc và đặc điểm của quản lý hành chính mới, đó là: chính phủ kiến tạo nên “điều hành/định hướng hơn là can thiệp” và quản lý các dịch vụ được cung cấp hơn là việc luôn luôn cung cấp các dịch vụ trực tiếp (1).

Bước sang thế kỷ 21, toàn cầu hóa đã đem lại sự cạnh tranh mạnh mẽ hơn trong các doanh nghiệp và gây áp lực cho chính phủ để xây dựng các điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội mà trong đó khối tư nhân có thể cạnh tranh hiệu quả hơn và người dân cũng có thể phát triển nguồn nhân lực của mình để hưởng lợi từ các hoạt động sản xuất(2). Hiện nay, việc đánh giá lại chức năng của nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức của các quốc gia xuất phát từ hai nguyên nhân: một là, toàn cầu hóa đòi hỏi chính phủ phải thay đổi và đáp ứng đối với những thay đổi nhanh chóng về kinh tế, xã hội, chính trị và xu hướng công nghệ quốc tế; hai là, việc gia tăng sự không hài lòng của người dân đối với chức năng của chính phủ và các dịch vụ do bộ máy hành chính cung cấp(3). Tuyên bố Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc yêu cầu việc tôn trọng quyền con người, thúc đẩy dân chủ và quản trị công (bao gồm hoạt động quản lý hành chính hiệu lực và hiệu quả). Trong đó, quản trị tốt là điều kiện cần thiết để đạt được mục tiêu phát triển thiên niên kỷ (MDGs).

Xu hướng chung của các quốc gia là chuyển đổi nền hành chính cai trị sang nền hành chính phục vụ, thay đổi cách thức quản lý hành chính nhà nước từ “truyền thống” sang cách “quản lý mới”. Quản lý hành chính nhà nước mới lấy nguyện vọng cơ bản của quần chúng nhân dân làm

mục tiêu hoạt động và mọi hoạt động luôn hướng đến phục vụ lợi ích cơ bản của đại đa số Nhân dân. Quản lý hành chính nhà nước mới hướng đến sự thay đổi mối quan hệ giữa nhà nước với người dân, chuyển đổi từ phương thức “cai trị” sang phương thức “phục vụ”, nghĩa là xây dựng nền hành chính phục vụ, trong đó Nhà nước phải quan tâm đến nhu cầu, mong muốn của người dân để không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng các dịch vụ công cho người dân, tổ chức. Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước là một tiêu chí để xây dựng nền hành chính phục vụ.

Có thể hiểu, quản lý hành chính nhà nước mới là thay đổi cách thức quản lý của nhà nước đối với người dân, lấy người dân làm trung tâm của hoạt động quản lý, vì lợi ích chung của người dân thông qua việc xây dựng nền hành chính phục vụ, bảo đảm sự công khai, minh bạch thông tin, hoạt động đối với người dân, tổ chức và có trách nhiệm giải trình đối với người dân, bảo đảm sự tham gia của người dân vào quá trình ban hành và thực hiện quyết định.

1.2. Đặc điểm cơ bản của quản lý hành chính nhà nước trong thời kỳ hội nhập

Cùng với quá trình hội nhập và toàn cầu hóa, quản lý hành chính trong thời kỳ này cần vận hành theo phương thức quản lý hành chính mới. Bên cạnh việc bảo đảm xây dựng nền hành chính phục vụ người dân, quản lý hành chính trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa phải đảm bảo các yêu cầu, nguyên tắc chung của hội nhập toàn cầu. Nền hành chính cần phải thay đổi phương thức quản lý và phục vụ, đảm bảo các nguyên tắc vận hành phù hợp với các chuẩn mực trong khu vực và quốc tế. Nhìn chung, hành chính công trong thời kỳ hội nhập có những đặc điểm cơ bản sau:

Thứ nhất, bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả và tiết kiệm.

Bộ máy hành chính truyền thống được xây dựng theo mô hình hành chính thứ bậc (từ trên xuống) và hoạt động dựa trên nguyên tắc tập trung quyền lực. Bộ máy hành chính mang tính chất “mệnh lệnh và kiểm soát” là đặc điểm điển hình cho các hệ thống hành chính quan liêu trên khắp thế giới dưới chế độ thuộc địa(4). Bước sang thế kỷ 21, các nước hướng tới việc xây dựng mô hình nhà nước kiến tạo và phát triển, trong đó khẳng định vai trò quan trọng của nhà nước trong điều tiết nền kinh tế vĩ mô, đảm bảo sự cân bằng giữa sự can thiệp của nhà nước phù hợp với quy luật vận hành của nền kinh tế thị trường. Do đó, bộ máy hành chính cần được cải cách theo hướng hoạt động tinh gọn và hiệu quả, có sự tách biệt rõ giữa chức năng quản lý, điều hành với thực thi (can thiệp trực tiếp) vào nền kinh tế. Cần phải đẩy mạnh tính độc lập của các thiết chế hành chính trong bộ máy, tinh giản biên chế, phân định rõ cơ quan ban hành chính sách và cơ quan thực thi chính sách.

Thứ hai, đội ngũ công chức hành chính chuyên nghiệp.

Công chức là cấu thành quan trọng của bộ máy hành chính, góp phần quyết định hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính. Áp lực của toàn cầu hóa và hội nhập đòi hỏi đội ngũ công chức phải hoạt động chuyên nghiệp hơn, được trang bị các kiến thức, kỹ năng để thực thi công vụ một cách hiệu quả nhất. Vai trò chính của công chức là giúp công dân hiểu rõ và đáp ứng được các lợi ích

chung của họ chứ không phải là kiểm soát hoặc chỉ đạo xã hội. Nói cách khác, người dân chính là những khách hàng mà công chức cần phải phục vụ một cách chuyên nghiệp.

Thứ ba, thủ tục hành chính đơn giản, tiết kiệm và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

Cùng với yêu cầu cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm tính khả thi, hợp lý với chi phí thấp nhất là một trong những yêu cầu của xây dựng và ban hành thủ tục hành chính trong thời kỳ hội nhập. Điều đó đòi hỏi tính liên thông, kết nối cao và đặc biệt là sự ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện thủ tục hành chính, ví dụ như thủ tục cấp thị thực, thủ tục hải quan trực tuyến.

Thứ tư, đẩy mạnh xã hội hóa và tăng cường hợp tác công tư, nâng cao chất lượng quản lý và cung cấp dịch vụ công.

Bộ máy hành chính là sản phẩm của trí tuệ, được xây dựng dựa trên quan điểm nhà nước được thành lập để phục vụ người dân. Trong thời kỳ xây dựng nền kinh tế thị trường, nhà nước cần phải tập trung hơn vào việc xây dựng, điều hành thông qua ban hành các chủ trương, chính sách chiến lược mang tầm vĩ mô (chính phủ kiến tạo) và giảm bớt sự can thiệp trực tiếp vào nền kinh tế. Cần phải khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vào cung cấp các dịch vụ công, đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác công tư.

Thứ năm, bảo đảm sự tham gia của người dân, nâng cao trách nhiệm của cơ quan hành chính.

Học thuyết về quản lý hành chính mới được hình thành trên nền tảng về quyền công dân và lợi ích công cộng được thể hiện thông qua sự chia sẻ lợi ích của công dân hơn là lợi ích của những cá nhân do người dân bầu ra. Người dân phải được tham gia nhiều hơn vào quá trình ban hành chính sách và cơ quan hành chính nhà nước cần thực hiện nghĩa vụ giải trình của mình đối với các quyết định chính sách đã ban hành, trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc về quyền lợi của người dân và lợi ích công.

2. Yêu cầu đối với pháp luật hành chính trong thời kỳ hội nhập

Toàn cầu hoá - sự chuyển đổi hướng tới sự tương tác, hội nhập và sự phụ thuộc lẫn nhau của người dân và các tổ chức xuyên biên giới - tăng cường giao dịch giữa các nước trong thương mại và đầu tư, trong các dòng vốn, con người, công nghệ và thông tin quốc tế. Toàn cầu hóa tạo ra các cơ hội mới về kinh tế nhưng cũng tạo ra các thách thức về chính trị, thể chế, công nghệ và xã hội, đặc biệt đối với người nghèo mà ở đó chính phủ phải giải quyết các vấn đề nhằm đảm bảo sự phát triển công bằng giữa kinh tế và xã hội(5). Cùng với việc đổi mới từ quản lý hành chính “truyền thống” sang quản lý hành chính nhà nước mới, mỗi quốc gia phải tiến hành đổi mới hệ thống pháp luật nói chung và pháp luật hành chính nói riêng để phù hợp với cách thức quản lý hành chính nhà nước mới, đáp ứng yêu cầu hội nhập nói chung.

Nhu cầu để tăng cường quản lý hành chính và nâng cao năng lực của nhà nước trong việc thực hiện các chức năng và nhiệm vụ mới trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa đã được các quốc gia nhận thức rõ. Do đó, hoàn thiện về pháp luật hành chính trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa

đều được các quốc gia chú trọng thực hiện. Trước tiên cần thay đổi vai trò của chính phủ trong việc hoạch định và kiểm soát nền kinh tế quốc gia, như là nhà cung cấp dịch vụ và hàng hóa chính, là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phần lớn được xem là hiệu quả ở các nước muốn tăng cường khả năng cạnh tranh quốc gia. Để đáp ứng với nhu cầu của toàn cầu hóa, hàng loạt các quốc gia như Mỹ, New Zealand, Australia đã thực hiện học thuyết quản lý hành chính mới từ những năm 1980(6). Nói cách khác, toàn cầu hóa ảnh hưởng đến cả nhà nước và khối tư nhân. Nhà nước vẫn đóng vai trò quan trọng nhưng phải thay đổi cách thức thực hiện liên quan đến lợi ích công(7). Do đó, pháp luật hành chính cần được xây dựng trên các tiêu chí nền tảng như công bằng, minh bạch và sự tham gia của người dân. Pháp luật hành chính cũng cần được thiết lập để điều chỉnh các quan hệ giữa nhà nước với cá nhân, tổ chức dựa trên các nguyên tắc nhất định, đó là:

- Pháp luật hành chính phải đảm bảo sự công bằng: bản chất quan hệ hành chính giữa nhà nước với cá nhân là bất bình đẳng (quyền lực - phục tùng), như vậy yêu cầu về sự công bằng ở đây được hiểu là đảm bảo sự công bằng giữa mọi cá nhân, tổ chức tham gia trong mối quan hệ với nhà nước, trong việc trở thành công chức nhà nước, trong tiếp cận và sử dụng dịch vụ công.

- Pháp luật hành chính phải đảm bảo được yêu cầu công khai, minh bạch: công khai, minh bạch là yêu cầu quan trọng để kiểm soát tham nhũng, lạm quyền. Do đó, pháp luật cần quy định nghĩa vụ cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách của nhà nước trước khi ban hành các quyết định, chính sách quan trọng liên quan đến lợi ích của nhà nước, lợi ích cộng đồng và lợi ích của các cá nhân. Các quy định về thủ tục hành chính phải được đảm bảo công khai, minh bạch để người dân có thể dễ dàng tiếp cận, thực hiện các thủ tục hành chính một cách đơn giản, thuận tiện nhất.

- Pháp luật hành chính phải đảm bảo sự tham gia của người dân: nhà nước dân chủ là nhà nước đảm bảo người dân có quyền tham gia quyết định mọi vấn đề quan trọng của đất nước. Cụ thể là, người dân được tham gia vào quá trình ban hành các chính sách và quyết định một cách trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các tổ chức của mình. Pháp luật hành chính phải đảm bảo quyền tham gia cụ thể của người dân thông qua các hình thức: trưng cầu ý dân, đối thoại, giải trình, góp ý kiến phản biện xã hội vào các văn bản, chính sách quan trọng của nhà nước.

- Pháp luật hành chính phải kiểm soát được sự “thâu tóm” các cơ quan hành chính của các doanh nghiệp, các tập đoàn: hầu hết các văn bản pháp luật do cơ quan hành chính nhà nước ban hành có tác động lớn đến lợi ích của doanh nghiệp (chính sách thuế, đầu tư, kinh doanh...). Do đó, các cơ quan hành chính nhà nước có thể bị “thâu tóm” bởi các doanh nghiệp thông qua việc ban hành các chính sách, quyết định có lợi cho doanh nghiệp (lợi ích nhóm). Pháp luật hành chính phải hoàn thiện các quy định về nghĩa vụ giải trình của các cơ quan hành chính nhà nước trong việc ban hành các chính sách, quyết định cũng như mở rộng quyền tham gia của người dân, doanh nghiệp vào hoạt động ban hành quyết định, chính sách. Đồng thời, cần hạn chế sự ảnh hưởng của các doanh nghiệp, tập đoàn lớn đối với các cơ quan hành chính nhà nước để đảm bảo các cơ quan này ban hành các quyết định, chính sách vì lợi ích của nhà nước, lợi ích công.

3. Phương hướng hoàn thiện pháp luật hành chính

Đổi mới và hoàn thiện pháp luật hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm mà Đảng và Nhà nước ta đã đặt ra trong những năm qua. Nghị quyết số 17/NQ-TW ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước đã nhận định: “Nền hành chính nhà nước vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém; cơ cấu tổ chức bộ máy còn chồng chéo, chưa phù hợp; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chưa đáp ứng kịp yêu cầu; tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí còn nghiêm trọng; thủ tục hành chính còn nhiều vướng mắc, gây phiền hà cho tổ chức và công dân; kỷ luật, kỷ cương cán bộ, công chức chưa nghiêm; hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước còn nhiều yếu kém”(8). Để cụ thể hóa chủ trương của Đảng, Chính phủ đã có Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 ban hành tổng thể Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, trong đó có các giải pháp về cải cách thể chế: “Xây dựng, hoàn thiện quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa Nhà nước và Nhân dân, trọng tâm là bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, lấy ý kiến của Nhân dân trước khi quyết định các chủ trương, chính sách quan trọng và về quyền giám sát của Nhân dân đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước”.

Đặc biệt là, để đảm bảo tuân thủ các cam kết của nước thành viên của Tổ chức thương mại thế giới (WTO) và cộng đồng kinh tế ASEAN cũng như thực thi Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Nhà nước ta cần tập trung hoàn thiện pháp luật hành chính với những nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, hoàn thiện pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, đảm bảo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu của hội nhập và toàn cầu hóa.

Hoàn thiện pháp luật về tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức cần tập trung vào những nội dung cơ bản sau:

- Pháp luật về phân cấp quản lý giữa trung ương và địa phương, trong đó xác định rõ mối quan hệ giữa chính quyền trung ương và chính quyền địa phương; giữa các cơ quan quản lý ngành ở trung ương với các cơ quan ở địa phương.

- Quy định rõ về ủy quyền, giao quyền trong các cơ quan hành chính nhà nước để từ đó xác định rõ các trường hợp và điều kiện ủy quyền, trách nhiệm quyền hạn của người ủy quyền và người được ủy quyền.

- Hoàn thiện pháp luật về tuyển dụng và sử dụng công chức để đảm bảo tinh giản đội ngũ công chức hiện nay, hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ công chức hành chính chuyên nghiệp, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ công chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Thứ hai, hoàn thiện pháp luật về thủ tục hành chính.

Cải cách thủ tục hành chính phải bảo đảm tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp và góp phần tích cực chống quan liêu, phòng và chống tham nhũng, lãng phí. Cải cách thủ tục hành

chính là khâu đột phá để tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của người dân và doanh nghiệp. Do đó, hoàn thiện pháp luật về thủ tục hành chính sẽ bao gồm những nội dung cụ thể sau:

- Xây dựng khung pháp luật chung về thủ tục hành chính. Có thể tham khảo kinh nghiệm của một số nước trên thế giới như Đức, Nhật Bản trong việc ban hành Luật Thủ tục hành chính để quy định cụ thể về các nguyên tắc xây dựng, các tiêu chí đánh giá thủ tục hành chính, các loại và trình tự thực hiện các loại thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính nhằm loại bỏ kịp thời các thủ tục hành chính gây khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ vào thực hiện thủ tục hành chính nhằm giảm bớt chi phí và thời gian thực hiện thủ tục hành chính, tăng cường tính liên thông trong thực hiện thủ tục hành chính giữa các cơ quan, các ngành, giữa trung ương với địa phương.

Thứ ba, hoàn thiện pháp luật về dịch vụ công.

Các cơ quan hành chính nhà nước cần tập trung vào chức năng quản lý và giảm bớt các hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tiếp. Pháp luật hiện hành về cung cấp dịch vụ công chưa được quy định đồng bộ, thống nhất. Để đảm bảo các tổ chức, cá nhân có thể tham gia vào cung cấp và sử dụng dịch vụ công một cách công khai, bình đẳng cần hoàn thiện pháp luật về quản lý và cung cấp dịch vụ công như sau:

- Ban hành văn bản pháp luật quy định rõ về các loại hình dịch vụ công: dịch vụ hành chính công, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công, từ đó xác định rõ cơ chế và khung pháp lý để điều chỉnh đối với mỗi loại hình dịch vụ công.

- Pháp luật cần có cơ chế bảo đảm sự tham gia bình đẳng của các tổ chức, cá nhân (khỏi tư nhân) tham gia vào việc cung cấp dịch vụ công thông qua các hình thức cụ thể, nhất định. Đảm bảo sự cạnh tranh bình đẳng giữa nhà nước và tư nhân trong việc cung cấp dịch vụ công.

- Xây dựng các tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ công và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong quản lý việc cung cấp các dịch vụ công của các cơ quan, cá nhân, tổ chức.

Thứ tư, hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm giải trình, đảm bảo tính công khai, minh bạch của bộ máy hành chính.

Để đảm bảo hạn chế việc lạm quyền, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, cần hoàn thiện trách nhiệm giải trình và yêu cầu công khai, minh bạch thông qua những nội dung cụ thể sau:

- Hoàn thiện pháp luật về bảo đảm nghĩa vụ giải trình của các cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức khi thực thi công vụ, trong đó quy định rõ các trường hợp phải giải trình, đối thoại với người dân, doanh nghiệp.

- Quy định các nghĩa vụ công khai, minh bạch thông tin thông qua việc bảo đảm quyền được tiếp cận thông tin của các cá nhân, tổ chức.

Thứ năm, hoàn thiện pháp luật hành chính nhằm đảm bảo sự tham gia của người dân vào quản lý hành chính nhà nước.

Nền hành chính phục vụ là nền hành chính mà ở đó người dân có quyền tham gia vào tất cả các hoạt động quản lý hành chính nhà nước từ quá trình ban hành chính sách, quyết định đến tổ chức thực hiện các quyết định đó trên thực tiễn. Do đó, hoàn thiện pháp luật về bảo đảm sự tham gia của người dân bao gồm những nội dung sau:

- Các hình thức và cách thức tham gia của người dân vào quản lý hành chính nhà nước: cụ thể là quy định các hình thức như đối thoại, giải trình, đóng góp ý kiến của người dân trong quá trình xây dựng và ban hành các chính sách, quyết định.

- Hoàn thiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở, khiếu nại, tố cáo để đảm bảo người dân có thể tham gia hiệu quả, thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo trên thực tiễn.

Như vậy, pháp luật hành chính trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa cần được hoàn thiện dựa trên những tiêu chuẩn, học thuyết về quản lý hành chính mới mà các quốc gia trên thế giới đang thực hiện; đồng thời, phải phù hợp truyền thống dân tộc, đặc điểm thể chế chính trị của Việt Nam. Mặc dù Nhà nước ta đã và đang xây dựng một hệ thống pháp luật hành chính để điều chỉnh các nội dung cơ bản của quản lý hành chính nhà nước, tuy nhiên, vẫn còn tồn tại các khoảng trống pháp lý như thiếu các luật về thủ tục hành chính, luật về dịch vụ công, cũng như hạn chế trong hệ thống các quy định hiện hành ở mỗi lĩnh vực, nội dung cụ thể. Việc hoàn thiện pháp luật hành chính, xây dựng Chính phủ kiến tạo ở Việt Nam không chỉ đặt trong bối cảnh nghiên cứu những vấn đề còn tồn tại của pháp luật trong nước mà còn đặt trong bối cảnh của pháp luật quốc tế, có nghĩa là xây dựng một hệ thống pháp luật hành chính phù hợp với chuẩn mực quốc tế, đáp ứng yêu cầu của hội nhập và toàn cầu hóa./.

TS. Phan Thị Lan Hương - Đại học Luật Hà Nội

Nguồn: tcnn.vn

Ghi chú:

(1) Osborne, David and Gaebler, Ted, Reinterventing Government. Boston, MA: Addison-Wesley Publishing (1992).

(2) “Public Administration and Democratic Governance: Governments Serving Citizens - Unpan025063.Pdf,” 3, accessed June 5, 2017, <http://unpan1.un.org/intradoc/groups/public/documents/un/unpan025063.pdf>.(Quản lý hành chính và Quản trị dân chủ: Chính phủ phục vụ công dân, truy cập ngày 5/6/2017).

(3) Public Administration and Democratic Governance: Governments Serving Citizens - Unpan025063.Pdf , trang 1.

(4) UNDP, From Old Public Administration to the New Public Service: Implications for Public Sector Reform in Developing Countries, 2015, page 5 (Từ Quản lý hành chính cũ đến Dịch vụ công mới: Ứng dụng cho Cải cách khu vực công ở các nước đang phát triển).

(5) “Public Administration and Democratic Governance: Governments Serving Citizens - Unpan025063.Pdf,” 1.

(6) “Public Administration and Democratic Governance: Governments Serving Citizens - Unpan025063.Pdf,” 4.

(7) “Globalization, Democracy, and the Need for a New Administrative Law - Viewcontent.Cgi,” accessed August 25, 2017,

<http://www.repository.law.indiana.edu/cgi/viewcontent.cgi?article=1252&context=ijgls>. (Toàn cầu hóa, dân chủ và sự cần thiết của Luật hành chính mới), truy cập ngày 25/8/2017.

(8) Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 01/8/2007, Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa X.

Tài liệu tham khảo:

1. “Globalization, Democracy, and the Need for a New Administrative Law - Viewcontent.Cgi,” truy cập ngày 25/8/2017, <http://www.repository.law.indiana.edu/cgi/viewcontent.cgi?article=1252&context=ijgls>.

(Toàn cầu hóa, dân chủ và sự cần thiết của Luật hành chính mới), truy cập ngày 25/8/2017.

2. “Public Administration and Democratic Governance: Governments Serving Citizens - Unpan025063.Pdf,” truy cập ngày 5/6/2017 <http://unpan1.un.org/intradoc/groups/public/documents/un/unpan025063.pdf>. (Quản lý hành chính và Quản trị dân chủ: Chính phủ phục vụ công dân, truy cập ngày 5/6/2017).

3. Chon-Kyun Kim, “Public Administration in the Age of Globalization” (International Public Management Review - electronic Journal, 2008), journals.sfu.ca/ipmr/index.php/ipmr/article/download/43/43 (Quản lý hành chính trong thời kỳ toàn cầu hóa).

4. Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành tổng thể Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020.

5. Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 01/8/2007, Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa X.

6. Osborne, David and Gaebler, Ted, Reinventing Government. Boston, MA: Addison-Wesley Publishing (1992) (Tái cơ cấu chính phủ).

7. UNDP, From Old Public Administration to the New Public Service: Implications for Public Sector Reform in Developing Countries, 2015 (Từ quản lý hành chính cũ đến dịch vụ công mới: ứng dụng cho cải cách khu vực công ở các nước đang phát triển).

QUY ĐỊNH NÊU GƯƠNG SẼ ĐƯỢC PHỔ BIẾN TRỰC TUYẾN TRÊN TOÀN QUỐC

Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương đã được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban hành. Dự kiến, ngày 23/11 tới, Quy định này sẽ được phổ biến, quán triệt trực tuyến trên toàn quốc (Quy định số 08).

Trả lời phỏng vấn phóng viên VOV, PGS. TS. Vũ Thanh Sơn, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ (Ban Tổ chức Trung ương) - người tham gia vào quá trình xây dựng nội dung Quy định nêu gương cho biết: Quy định nêu gương được xây dựng trong 10 tháng với 3 cuộc hội thảo toàn quốc và xin ý kiến của các lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đặc biệt là xin ý kiến 3 lần các Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, 3 lần giải trình với Ban Bí thư, Bộ Chính trị...

Quy định chỉ đích danh gần 200 Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương

PV: Thưa ông, so với các Quy định số 101-QĐ/TW và Quy định số 55-QĐ/TW trước đây, Quy định số 08-QĐ/TW có những đột phá gì về quy định trách nhiệm nêu gương?

PGS. TS. Vũ Thanh Sơn: Quy định số 08 quy định một số vấn đề rất quan trọng về quy định nêu gương. Trước hết, đây là quy định mới hoàn toàn nhưng không phủ định Quy định số 101 ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư và Quy định số 55 ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị.

Đặc biệt, Quy định này được cấp cao nhất ban hành - Ban Chấp hành Trung ương; 2 quy định trước do Bộ Chính trị và Ban Bí thư ban hành. Như vậy, tính pháp lý và hiệu lực của nó cao hơn, có tác động mạnh mẽ, lan tỏa trong toàn hệ thống chính trị.

Điểm đột phá nữa trong Quy định này là đối tượng điều chỉnh: các Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Đây chính là trọng tâm, là điểm nhấn của Quy định.

Trong phát biểu khai mạc Hội nghị Trung ương 8 vừa qua, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh quy định nêu gương lần này chỉ đích danh gần 200 Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, khẳng định đối tượng điều chỉnh của Quy định hoàn toàn tập trung vào các lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước.

Còn Quy định số 101 và 55 chưa đề cập đối tượng điều chỉnh cụ thể là các Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, chỉ nói chung là cán bộ đảng viên, lãnh đạo chủ chốt các cấp.

Như vậy, cùng với Quy định số 08, chúng ta có đồng thời 3 quy định phát huy hiệu lực về trách nhiệm nêu gương, bao quát đầy đủ các đối tượng điều chỉnh từ cán bộ, đảng viên cấp cao

nhất như Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương tới đảng viên ở cấp cơ sở.

Một điểm đáng chú ý nữa là Quy định lần này xác định rất cụ thể yêu cầu trách nhiệm nêu gương. Quy định nêu rõ, cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu nêu gương. Quy định này đã thể hiện đúng phong cách, tư tưởng nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh, theo đó lưu ý các cán bộ lãnh đạo, nhất là cán bộ cấp cao phải tiên phong, gương mẫu nêu gương bằng những hành động cụ thể, thiết thực, nêu gương từ việc nhỏ tới việc lớn.

Một điểm khác cần nhắc đến là trong Quy định này, cách viết trong sáng, xúc tích, chặt chẽ, dễ đi vào lòng người, dễ hiểu, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát. Thể hiện nội dung nêu gương của các Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải xứng tầm với vị trí, vai trò, trách nhiệm được giao.

PV: Quy định mới về nêu gương này có ý nghĩa như thế nào đối với các Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương?

PGS. TS. Vũ Thanh Sơn: Nêu gương là một trong 5 phương thức lãnh đạo của Đảng. Ban hành Quy định nêu gương là tăng cường phương thức lãnh đạo của Đảng. Quy định nêu gương lần này có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Trước hết, nó giống như lời cam kết chính trị của từng Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, đây là sự cam kết với chính mình và với toàn Đảng, toàn dân.

Sự nêu gương của cán bộ Trung ương sẽ tạo sự lan tỏa mạnh mẽ từ trên xuống dưới trong toàn hệ thống chính trị, tạo hiệu ứng tích cực trong toàn xã hội, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng trong tình hình hiện nay, bởi họ đều là những lãnh đạo giữ trọng trách rất cao, có tầm ảnh hưởng rất lớn trong hệ thống chính trị.

Một ý nghĩa quan trọng nữa của Quy định là tạo sự khích lệ hoàn thiện, tự soi, tự sửa, tự điều chỉnh thái độ và hành vi, răn đe, cảnh tỉnh, cảnh báo, phòng ngừa nguy cơ sai phạm của từng lãnh đạo cấp cao.

Thực hành nêu gương sẽ trở thành việc làm tự giác, thường xuyên, nếp văn hóa, đề cao ý thức trách nhiệm, tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương. Làm tốt việc nêu gương sẽ góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

Ràng buộc trách nhiệm của cán bộ, đảng viên

PV: Quy định nêu rõ, gắn việc thực hiện Quy định với kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên và lấy phiếu tín nhiệm theo quy định. Điều này có ý nghĩa thế nào, thưa ông?

PGS. TS. Vũ Thanh Sơn: Chúng ta phải coi đây như là sự ràng buộc hành động, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, để tăng cường hiệu lực của Quy định. Mục tiêu đặt ra của Quy

định là đưa việc nêu gương trở thành việc làm tự giác, thường xuyên, nếp văn hóa của cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị, trước hết là các lãnh đạo cấp cao. Do đó, cần đề cao tính tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc nêu gương.

Nếu gắn với việc kiểm điểm, đánh giá thì phần nào cũng thể hiện trách nhiệm và ý thức của mỗi cán bộ, Đảng viên phải luôn nghĩ đến chuyện mình làm gì để nêu gương, thực sự gương mẫu với cán bộ, Đảng viên cấp dưới. Gắn với việc kiểm điểm, đánh giá cũng là điều cần thiết để nêu cao trách nhiệm. Việc thực hiện trách nhiệm nêu gương cũng cần có kiểm tra, đánh giá theo quy định.

PV: Quy định có nêu những biểu hiện mà Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải nghiêm khắc với bản thân và kiên quyết chống như độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của Nhân dân; Sống, sinh hoạt, tiêu dùng, giải trí xa hoa, lãng phí. Theo ông, cách nào để nhận diện chính xác những hành vi như vậy?

PGS. TS. Vũ Thanh Sơn: Mục tiêu của Quy định này mang giá trị tinh thần, chuẩn mực đạo đức nên nếu chúng ta quy định cụ thể bằng những nội dung định lượng sẽ không còn mang giá trị của quy định nêu gương nữa. Với những nội dung định lượng đã có một số quy định khác lượng hoá nó rồi.

Ví dụ: hành vi vi phạm của cán bộ, Đảng viên được lượng hoá ở các mức độ khác nhau, rất cụ thể trong Hướng dẫn số 04-HD/UBKTTW ngày 22/3/2018 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều trong Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm.

Giá trị của Quy định nêu gương mang tính tinh thần, là sự điều chỉnh về hành vi, giá trị đạo đức, mang tính cảnh tỉnh, răn đe với mục đích tự soi, tự sửa, tự điều chỉnh thái độ, hành vi...

Nhưng dưới góc độ nhìn nhận các vấn đề thì qua quan sát thực tế, từ sự hiểu biết, ai cũng cảm nhận được các hành vi như độc đoán, chuyên quyền, nó đều có chuẩn mực nhất định nên ai cũng nhìn vào đó để đánh giá được.

PV: Quy định cũng nhắc đến việc cán bộ đảng viên tự chủ động từ chức khi thấy mình không còn đủ năng lực, điều kiện, uy tín. “Chủ động” ở đây được hiểu thế nào thưa ông?

PGS. TS. Vũ Thanh Sơn: Quy định nêu gương này mang tính khuyến khích nên chúng ta dùng từ “chủ động” xin từ chức khi thấy không còn đủ điều kiện, năng lực và uy tín để thực hiện nhiệm vụ. Ở đây muốn đề cao sự tự nhận thức, hiểu biết và trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo.

Tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội cũng chất vấn về vấn đề này. Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình cũng cho biết sau này sẽ có quy định cụ thể về quy trình xin từ chức, tức là sẽ có văn bản khác quy định về việc này.

PV: Thưa ông, Nghị quyết đã được ban hành. Vậy tới đây Ban Tổ chức Trung ương sẽ có hướng dẫn như thế nào để Nghị quyết vào cuộc sống?

PGS. TS. Vũ Thanh Sơn: Lãnh đạo Ban Tổ chức Trung ương, đặc biệt là đồng chí Trưởng ban rất tích cực, sát sao lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt để đưa Quy định vào cuộc sống một cách thiết thực, hiệu quả.

Chúng tôi đã và đang tổ chức tuyên truyền giá trị nội dung quy định, chuẩn bị nội dung phổ biến, quán triệt trực tuyến toàn quốc, sắp tới dự kiến vào ngày 23/11 tới.

Về dài hạn, lãnh đạo Ban Tổ chức Trung ương đã giao nhiệm vụ cho các vụ chuyên môn như Vụ Đảng viên và Tổ chức cơ sở Đảng xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát, kiểm tra và sơ kết hàng năm để báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương vào kỳ họp cuối năm hàng năm.

PV: Xin cảm ơn ông./.

Nguồn: vov.vn

NGHỊCH LÝ CẮT GIẢM ĐIỀU KIỆN KINH DOANH

Mặc dù Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 13/7/2018 yêu cầu tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh (ĐKKD), nhưng đến nay việc cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa ĐKKD của một số bộ, cơ quan ngang bộ vẫn chưa thực sự được chú trọng.

Tính đến nay, các ĐKKD thực sự được bãi bỏ chỉ 771, trong khi có 29 ĐKKD phát sinh. Tính tổng số ĐKKD hiện hành, việc cắt giảm mới đạt 12,5% so với 50% theo yêu cầu của Chính phủ. Bên cạnh đó, nhiều ĐKKD được cắt giảm chẳng mang lại tác động gì. Trong khi, có những quy định được bổ sung ĐKKD lại gây thêm khó khăn cho doanh nghiệp (DN).

Thậm chí, nhiều ĐKKD sửa đổi lại gây khó khăn hơn cho DN. Vẫn còn nhiều quy định không rõ ràng, khó tiên liệu, tiềm ẩn rủi ro cho DN. Tình trạng lạm dụng các ĐKKD, đặt ra các yêu cầu không cần thiết hoặc vượt quá mục tiêu kiểm soát rủi ro, diễn ra khá phổ biến.

Điều này dẫn tới hệ quả hoạt động kinh doanh bị cản trở, bị can thiệp quá mức, việc gia nhập thị trường và cạnh tranh trên thị trường bị bóp méo, trong khi các lợi ích công cộng vẫn không được bảo vệ.

Trên thực tế, bên cạnh sự chỉ đạo quyết liệt từ người đứng đầu Chính phủ, điều dễ dàng nhận ra là sự nhập cuộc để thực hiện của các bộ, ngành còn chậm chạp. Thậm chí, nhiều bộ đến nay vẫn chưa có bất kỳ động thái nào để thực hiện. Sự chậm trễ của các bộ, ngành cho thấy thực trạng lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

Do đó, để hạn chế tình trạng cài cắm quyền hành, lợi ích cục bộ, quá trình xây dựng chính sách, hay cải cách chính sách cần thay đổi, như cần sự độc lập, minh bạch và tham vấn rộng rãi trong quá trình này.

Hiện nay, nhiều cơ quan bộ, ngành né tránh quá trình tham vấn DN khi cắt giảm ĐKKD. Chính vì thế mới có chuyện Tổ Công tác thi hành Luật DN của Thủ tướng Chính phủ đầu những năm 2000 đã miệt mài đề xuất, thảo luận mấy năm trời mới bỏ được mấy trăm giấy phép con. Nhưng sau đó các bộ, ngành lại “đẻ” ra hàng trăm loại giấy phép, quy định xin - cho khác, thậm chí núp dưới những cái tên như thông báo, quy hoạch, xác nhận.

Để đẩy mạnh việc cắt giảm những ĐKKD, cần tăng cường sự tham vấn cộng đồng DN trong hoạt động rà soát pháp luật, cơ chế kiểm soát, thống nhất quan điểm rà soát và mở rộng các đề xuất trong các phương án điều chỉnh pháp luật kinh doanh các bộ, ngành đề ra, nhằm điều chỉnh ĐKKD của các bộ, ngành đi vào thực chất hơn.

Muốn vậy, cơ quan xây dựng chính sách phải tách khỏi cơ quan cấp phép để hạn chế tình trạng cài cắm chính sách. Đặc biệt, công tác xây dựng pháp luật thời gian tới cần có cơ chế giám sát, gác cổng cho quá trình ban hành văn bản mới, đặc biệt liên quan đến ĐKKD và thủ tục hành chính.

Nguồn: saigondautu.com.vn

“LÒ TO, GIÓ LỚN, NẮNG HẠNH - CỦI TƯƠI, CỦI MỤC TẮT THÀNH TRO THAN!”

Như mong đợi của Nhân dân, chỉ ít ngày sau khi nhậm chức Chủ tịch nước, “lò” chống tham nhũng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng lại rùng rục cháy ở cả ba miền đất nước.

Ở miền Bắc, Vụ án AVG tiếp tục nóng bỏng, các đối tượng vi phạm đã và tiếp tục được xử lý, vụ việc đang lan rộng đến nguyên Bộ trưởng Bộ Kế hoạch & Đầu tư Bùi Quang Vinh, người vừa bị đề nghị kỷ luật. Cùng với đó là việc khởi tố, bắt tạm giam ông Lê Bạch Hồng, nguyên Thứ trưởng, nguyên Tổng giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (BHXH) và 3 người khác thì ở Miền Trung, Đà Nẵng vẫn nằm trong vùng “tâm bão”.

Tại miền Nam, theo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, những vi phạm của ông Tất Thành Cang (Phó Bí thư Thường trực Thành ủy TP. Hồ Chí Minh) là rất nghiêm trọng, gây bức xúc trong xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến uy tín của Thành ủy, đến mức phải xem xét, thi hành kỷ luật.

Đối với vụ AVG, đúng như tinh thần chống tham nhũng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, đó là kiên trì, bình tĩnh, thận trọng, có lý, có tình, phát hiện đến đâu xử lý đến đó và tất nhiên, không có điểm dừng.

Đối với vụ ông Lê Bạch Hồng, nguyên Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam thì dù đã về hưu hơn 6 năm vẫn bị “lôi ra” kỷ luật cho thấy khái niệm “hạ cánh an toàn” đối với một số cán bộ vi phạm đã vĩnh viễn lùi xa.

Về vụ ông Tất Thành Cang, cách đây ít ngày (8/11), ông Cang vừa được Thành ủy TP. Hồ Chí Minh quyết định làm Trưởng ban chỉ đạo TP. HCM thực hiện thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại tòa án hai cấp.

Những điều này cho thấy công cuộc phòng chống tham nhũng không có giới hạn. “Đương” và to như ông Đinh La Thăng, ông Cang hay “cụu hưu” như ông Hồng, ông Vinh cũng vẫn bị kỷ luật nếu phát hiện sai phạm.

Việc xử lý kiên quyết khiến không ít những kẻ tham nhũng đã và đang run sợ đồng thời mang lại niềm tin cho quần chúng Nhân dân.

Song, các vụ án tham nhũng vẫn còn nhiều, “lò” mới cháy ở tầm vĩ mô chứ chưa thấy lan tỏa, chưa thấy chuyển biến nhiều ở các địa phương. Tệ nạn tham nhũng vặt vẫn đang hoành hành ở nhiều nơi.

Đặc biệt, là việc thu hồi tài sản vẫn còn ở mức thấp. Theo ông Lê Xuân Hồng (Cục trưởng Thi hành án Hà Nội) cho biết, việc thu hồi tài sản trong các vụ án lớn đang gặp khó khăn do số tiền lên tới hàng nghìn tỷ đồng mà tài sản lại ít.

Điển hình như ông Đinh La Thăng trong vụ cố ý làm trái khi đầu tư vào OceanBank, số tiền cần thu hồi theo bản án là trên 800 tỉ đồng, riêng ông Thăng là 600 tỷ đồng.

Thế nhưng tài sản để thu hồi của ông này, theo thông báo của Cục trưởng Hồng "chỉ còn một căn hộ chung cư và là sở hữu chung của vợ chồng". Việc thi hành án lại phải xác định phân chia như thế nào và chỉ thu được một phần của căn hộ chứ không phải tất cả...

Những thành công trong công cuộc phòng chống tham nhũng mà cụ thể là qua các vụ án, có thể nói đó là tin “vui” nhưng không hẳn là “mừng”.

Vui bởi sự quyết liệt, không khoan nhượng nhưng không mừng bởi cơ chế quản lý, giám sát chưa thật hiệu quả, có quá nhiều “lỗ hổng” để những kẻ thoái hóa, biến chất có thể lợi dụng. Không mừng thêm nữa là việc thu hồi tài sản thất thoát kém hiệu quả và như nói ở trên, “độ nóng” của lò chưa lan tỏa xuống các địa phương.

Do đó, công cuộc phòng chống tham nhũng còn không ít khó khăn, cần lắm sự kiên nhẫn, bền bỉ. Song, chắc chắn sẽ có ngày “Lò to, gió lớn, nắng hanh - Củ tươi, củ mục tất thành tro than!”.

Nguồn: dantri.com.vn

GIẢM BÊN NGOÀI, PHÌNH BÊN TRONG

Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam vừa tổ chức diễn đàn khoa học “Tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị”.

TS. Phạm Văn Tân, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam cho biết, theo số liệu của ban Tổ chức Trung ương (tháng 6/2018), vẫn còn 9/63 ban tổ chức cấp ủy trực thuộc Trung ương chưa có tham mưu, ban hành kế hoạch thực hiện đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. “Thực tế cho thấy, trong thời gian qua, tinh giản biên chế chủ yếu áp dụng đối với đối tượng nghỉ hưu trước tuổi (chiếm 86,25%) chứ chưa chú trọng cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm”, ông Tân nói.

Theo đại diện Bộ Nội vụ, thời gian qua một số bộ, địa phương đã thực hiện khá tốt công tác này. Bộ Công Thương đã cắt giảm 5 đầu mối, từ 35 vụ, cục và tương đương xuống còn 30 đầu mối, trong đó có 26 đơn vị hành chính và 4 đơn vị sự nghiệp công lập. Bộ Công Thương cũng đã sáp nhập, hợp nhất một số đơn vị. Trong khi đó, so với bộ máy cũ, mô hình bộ máy Bộ Công an giảm 6 tổng cục, tinh giản gần 60 đơn vị cấp cục và gần 300 đơn vị cấp phòng. Cấp công an địa phương sau khi tinh gọn bộ máy, sáp nhập cảnh sát PCCC giảm hơn 500 đơn vị cấp phòng, gần 1.000 đơn vị cấp đội. Bộ Nội vụ cũng đã sắp xếp lại các đơn vị bên trong, giảm từ 24 xuống còn 17 đơn vị. Các địa phương cũng đã nỗ lực thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, sáp nhập nhiều sở ngành.

Theo PGS. TS. Đặng Ngọc Dinh, Trung tâm Nghiên cứu phát triển hỗ trợ cộng đồng, đến nay hệ thống công kênh của biên chế công vụ Việt Nam vẫn ở trong top đầu của nhóm nước ASEAN, cứ 20 người dân có 1 công chức - viên chức hưởng lương, nhỉnh hơn Thái Lan, Nhật Bản và bỏ xa các nước còn lại. Mặc dù lương công chức ở Việt Nam rất thấp, nhưng tổng chi lương của Việt Nam tương đối cao so với các quốc gia khác trong khu vực và tương đương các quốc gia thu nhập trung bình. Tỷ lệ chi lương tính trên GDP đến 2020 có thể lên đến 11,1% GDP, cao hơn so với tỷ lệ hiện nay của các quốc gia thu nhập cao. Hiện trạng này cũng góp phần làm tăng nợ công của ngân sách.

Theo nguyên Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Quân: Chúng ta mới tinh giản được hơn 40 nghìn thì các địa phương lại tăng tới 110 nghìn. Như vậy, tới 2020 không tinh giản được 10% như Nghị quyết số 39-NQ/TW đặt ra.

Nguồn: tienphong.vn

VCCI: 58% DOANH NGHIỆP VẪN PHẢI XIN “GIẤY PHÉP CON”

Doanh nghiệp đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 (Nghị quyết số 19) và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 (Nghị quyết số 35) của Chính phủ đã mang lại sự cải thiện tích cực, đáng kể, nhất là về thành lập doanh nghiệp và tiếp cận điện năng, nhưng vẫn có đến 58% doanh nghiệp phản hồi phải xin giấy phép kinh doanh có điều kiện.

Các ý kiến tại Hội thảo về việc thực hiện Nghị quyết số 19, Nghị quyết số 35 do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức sáng 20/11 đều cho rằng, các Nghị quyết được ban hành từ 2014 đến nay rất khác biệt so với các nghị quyết khác về phương pháp tiếp cận.

Thông thường, các Nghị quyết khác chỉ đưa ra định hướng chung, các mục tiêu định tính và chỉ xét trong bối cảnh riêng có của Việt Nam mà không có sự so sánh, cạnh tranh với quốc gia khác. Nghị quyết số 19 sử dụng một số tiêu chuẩn quốc tế về đánh giá môi trường kinh doanh, ví dụ chỉ số Doing Business của Ngân hàng Thế giới.

Trong khi đó, Nghị quyết số 35 đặt ra mục tiêu cụ thể là đến năm 2020 Việt Nam có được ít nhất 1 triệu doanh nghiệp hoạt động, khu vực tư nhân phải đóng góp được khoảng 48 - 49% GDP, khoảng 49% tổng đầu tư toàn xã hội.

Hai lĩnh vực cải thiện lớn nhất

Chuyên gia kinh tế Phạm Chi Lan đánh giá rất cao Nghị quyết số 35 khi chỉ rõ 10 nguyên tắc quan hệ giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp. “Đó là những nguyên tắc hết sức căn cơ, mà trước hết là nhà nước phải xác định lại vai trò của mình trong kinh tế thị trường. Phải thực hiện đúng những nguyên tắc này thì mới có những thay đổi cơ bản”, bà Lan nói.

Theo ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng ban Ban Pháp chế của VCCI, nhìn chung, các doanh nghiệp qua khảo sát của VCCI đều nhận thấy môi trường đầu tư kinh doanh trong vài năm trở lại đây có sự cải thiện đáng kể. Tuy nhiên, mức độ cải thiện là chưa đồng đều giữa các lĩnh vực, các địa phương.

Theo khảo sát 10.000 doanh nghiệp dân doanh về sự cải thiện trên các lĩnh vực của Nghị quyết số 19, thì hai lĩnh vực được đánh giá tốt nhất là thành lập doanh nghiệp và tiếp cận điện năng. Trong khi đó, các lĩnh vực về thủ tục xuất nhập khẩu, bảo vệ nhà đầu tư và phá sản doanh nghiệp được xem là không có cải thiện đáng kể.

Cụ thể hơn, đa số các doanh nghiệp được hỏi cho biết hài lòng về thủ tục đăng ký kinh doanh. Đây là lĩnh vực được các doanh nghiệp đánh giá là có mức độ cải thiện lớn nhất trong các lĩnh vực của Nghị quyết số 19.

Về tiếp cận điện năng, điều tra PCI cho thấy tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá tốt về hạ tầng điện có xu hướng tăng dần qua các năm, từ mức 59% năm 2014 lên mức 74% năm 2017. Hầu hết

các doanh nghiệp được hỏi đều phản ánh tích cực về độ ổn định điện năng. Các doanh nghiệp cũng đồng tình với việc thủ tục đấu nối điện cũng có nhiều bước tiến bộ đáng kể, đặc biệt là sự nhiệt tình chăm sóc khách hàng của nhân viên điện lực.

Xin giấy phép con vẫn phổ biến

Việc cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh ở các Bộ có nhiều bước tiến đáng ghi nhận. Tính cho đến hết tháng 10/2018, đã có 15 Nghị định về cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh được ban hành.

Tuy nhiên, khảo sát cho thấy mức độ thực chất của việc cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh (bãi bỏ những điều kiện bất hợp lý, không minh bạch, không khả thi) thì không đồng đều giữa các bộ, thậm chí không đồng đều giữa các lĩnh vực khác nhau của cùng một bộ.

Từ góc độ của các doanh nghiệp, việc phải xin các giấy phép con vẫn diễn ra phổ biến và gặp nhiều khó khăn. Theo kết quả điều tra PCI 2017, vẫn có đến 58% trên tổng số doanh nghiệp phản hồi phải xin giấy phép kinh doanh có điều kiện. Trong đó, có 42% doanh nghiệp cho biết có gặp khó khăn khi xin những giấy phép loại này.

“Các Bộ đều báo cáo đã hoàn thành mục tiêu cắt giảm ít nhất 50% điều kiện kinh doanh, nhưng theo đánh giá của chúng tôi, cắt giảm có tác động thực chất chỉ khoảng trên 40%”, TS. Nguyễn Đình Cung, Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương nhận định.

Thương mại qua biên giới là một trong ba lĩnh vực thuộc Nghị quyết số 19 được doanh nghiệp đánh giá có ít chuyển biến nhất, khi chỉ có 43% doanh nghiệp được hỏi quan sát thấy lĩnh vực này có sự thay đổi tích cực, theo kết quả điều tra PCI năm 2017.

Mặc dù vậy, một tín hiệu rất đáng ghi nhận là doanh nghiệp tại một số địa phương lại có đánh giá khá tốt về sự chuyển biến của lĩnh vực xuất nhập khẩu. Đó là những tỉnh đầu môi về hoạt động xuất nhập khẩu sôi động và một số tỉnh có nhiều doanh nghiệp định hướng xuất khẩu như: Lạng Sơn, Vĩnh Phúc, Hải Phòng, Đà Nẵng, Bình Định, Vũng Tàu, Bình Dương, Long An...

Đặc biệt, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP (thay thế Nghị định số 38/2012/NĐ-CP) về an toàn thực phẩm là một trong những Nghị định tốt nhất theo đánh giá của nhiều doanh nghiệp. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP được đánh giá là sự thay đổi không chỉ trên bề mặt quy định pháp luật, mà đó là thay đổi cả về tư duy quản lý.

Xin giấy phép xây dựng vẫn khó khăn

Mặc dù có thứ hạng cao qua kết quả công bố của Ngân hàng Thế giới trong Chỉ số Doing Business qua nhiều năm, nhưng trung bình trên cả nước chỉ có 49% doanh nghiệp nhận thấy lĩnh vực này có chuyển biến tích cực.

Đa số các doanh nghiệp được phỏng vấn cho biết việc xin giấy phép xây dựng và thẩm định phương án phòng cháy chữa cháy tương đối khó khăn. Việc thực hiện thủ tục hành chính phức tạp thường khiến nhiều doanh nghiệp phải thuê khoán dịch vụ, tư vấn, thay vì có thể tự làm trên thực tế.

Chỉ số đăng ký bất động sản của Việt Nam tụt hạng khá nhiều từ thứ 33 năm 2015 xuống thứ 60 năm 2019. Theo khảo sát của VCCI, việc thực hiện nhiệm vụ này từ phía Bộ Tài nguyên và Môi trường còn nhiều điểm đáng bàn.

Khác với các bộ ngành khác, nhóm nghiên cứu thấy rằng mức độ tìm hiểu đầy đủ về phương pháp đánh giá của Doing Business của Bộ Tài nguyên và Môi trường không chi tiết như các bộ, ngành khác. Trên thực tế, Bộ này thực hiện cải cách thủ tục đăng ký đất đai một cách đơn lẻ, chưa có sự phối hợp với các cơ quan khác như thuế và công chứng để có thể cải cách mạnh mẽ hơn.

Trong chỉ tiêu của WB đánh giá môi trường kinh doanh, có hai chỉ tiêu liên quan chặt chẽ đến cải cách tư pháp là thực thi hợp đồng và giải quyết phá sản. Tuy nhiên, nhóm nghiên cứu ghi nhận thực tế rằng cải cách tư pháp tại các địa phương diễn ra rất chậm. Tất cả các luật sư được hỏi đều cho biết việc giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại và phá sản vẫn mất rất nhiều thời gian mà hiệu quả không cao.

Nhiều địa phương cải thiện rõ rệt về thủ tục

Ở các địa phương, một số tỉnh, thành phố được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao như Đồng Tháp, Đà Nẵng, Bình Định, Bạc Liêu, Cần Thơ, Vĩnh Phúc, An Giang, Long An. Khu vực có tỷ lệ doanh nghiệp cảm nhận tích cực nhất là Đồng bằng Sông Cửu Long.

Đa số các doanh nghiệp và luật sư đều phản ánh có sự cải thiện rõ rệt ở nhiều địa phương về việc thực hiện các thủ tục hành chính trong vài năm trở lại đây. Tuy nhiên, vẫn có một vài ý kiến đánh giá cho thấy sự chững lại, thậm chí có dấu hiệu đi xuống về mức độ thuận tiện khi làm thủ tục hành chính ngay cả tại một số địa phương trước nay vẫn được đánh giá cao.

Việc điện tử hoá các thủ tục thuế, hải quan và bảo hiểm xã hội trong những năm gần đây được các doanh nghiệp đánh giá cao. Có doanh nghiệp phản ánh tình trạng khó khăn khi làm thủ tục thuế, hải quan và bảo hiểm xã hội trong giai đoạn trước, nhưng trong khoảng 4 - 5 năm trở lại đây thì không còn tình trạng này.

Tuy nhiên, trên thực tế, tỷ lệ người dân và doanh nghiệp làm thủ tục điện tử vẫn còn rất thấp. Có doanh nghiệp và nhiều luật sư phản ánh tình trạng nộp hồ sơ trực tuyến, nhưng sau đó không thực hiện hiện được lại phải quay trở lại nộp trực tiếp. Có rất nhiều những “trục trặc” được liệt kê như: Không tải được hồ sơ lên; tải lên rồi nhưng không có thông báo đã tiếp nhận hay không cấp được mã số hồ sơ để tra cứu...

“Nhìn chung có sự cải thiện tích cực về môi trường đầu tư và biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp, nhưng khoảng cách từ chính sách hỗ trợ đến đối tượng thụ hưởng còn khá xa và không gian cải cách còn rất rộng. Vẫn còn những cơ quan nghĩ rằng chỉ cần ban hành chương trình hành động là xong, nhưng doanh nghiệp thì không nghĩ như vậy”, ông Tuấn nói.

Bà Phạm Chi Lan cũng cho rằng, mục tiêu 1 triệu doanh nghiệp vào năm 2020 là rất khó khăn để đạt được. Bà kiến nghị cần tập trung cao hơn nữa cho cải cách bộ máy. “Việc cải cách

hành chính là cho chính cơ quan nhà nước chứ không phải chỉ cho doanh nghiệp”, bà Lan nhận định, đồng thời kiến nghị đẩy mạnh hơn nữa việc cắt giảm các điều kiện kinh doanh trong bối cảnh nhiều Bộ chưa chủ động.

Nguồn: canhtranhquocgia.vn

CÔNG BỐ 3 NGHỊ QUYẾT CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ VÀ PHÂN BỐ TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ

Theo Văn bản số 2493/TTKQH-TT của Tổng Thư ký Quốc hội về việc công bố các Nghị quyết đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua, sau khi Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân ký chứng thực, 3 nghị quyết đã chính thức có hiệu lực. Đó là:

Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH14 ngày 8/11/2018 về việc bổ nhiệm Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội; theo đó ông Nguyễn Mạnh Hùng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ, Văn phòng Quốc hội được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, thời hạn bổ nhiệm là 5 năm, kể từ ngày 16/11/2018.

Bằng Nghị quyết số 596/NQ-UBTVQH14 ngày 8/11/2018 về phê chuẩn Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội khóa XIV; Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê chuẩn ông Triệu Thế Hùng, Ủy viên Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng, đại biểu Quốc hội khóa XIV giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội khóa XIV, kể từ ngày 16/11/2018.

Nghị quyết số 597/NQ-UBTVQH14 ngày 9/11/2018 về điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu chính phủ năm 2018 giữa các bộ, địa phương cũng đã có hiệu lực, được ban hành kèm theo danh mục dự án được bổ sung vốn trái phiếu Chính phủ năm 2018. Đây là các dự án thuộc chương trình kiên cố trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên.

Nguồn: sggp.org.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Văn phòng Quốc hội:

Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ, Văn phòng Quốc hội được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, kể từ ngày 16/11/2018.

* Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội:

Ông Triệu Thế Hùng, Ủy viên Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng, đại biểu Quốc hội khóa XIV được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội khóa XIV, kể từ ngày 16/11/2018.

* Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng:

Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm ông Nguyễn Sinh Nhật Tân, phụ trách Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng giữ chức vụ Cục trưởng Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng thuộc Bộ Công Thương.

* Công đoàn Viên chức Việt Nam:

Ông Ngô Duy Hiếu, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Công đoàn Viên chức Việt Nam.

* Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Trần Thế Thuận, nguyên Chủ tịch UBND Quận 1 được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Thành ủy.

Ông Từ Lương, nguyên Phó Trưởng Ban Tuyên giáo - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

* Tỉnh Bắc Ninh:

Ông Phạm Khắc Nam, Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh được bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Công Thương.

* Tỉnh Bắc Giang:

Ông Lương Xuân Lộc, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh.

* Tỉnh Phú Thọ:

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Hà Kế San, để nghỉ hưu theo chế độ.

* Tỉnh Tuyên Quang:

Thượng tá Đỗ Tiến Thùy, Phó Cục trưởng Cục Tham mưu tác chiến, Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó giám đốc Công an tỉnh.

*** Tỉnh Đắk Lắk:**

Ông Phạm Văn Phước, Phó Giám đốc Sở Tư pháp được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ, kể từ ngày 15/11/2018.

Bà Châu Thị Hồng Mai, Phó Trưởng phòng Huyện, cơ sở đảng - đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ, kể từ ngày 15/11/2018.

*** Tỉnh Trà Vinh:**

Thủ tướng Chính phủ quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Kim Ngọc Thái, để nhận nhiệm vụ mới.

Nguồn: baochinhpvu.vn

ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG: THI HÀNH KỶ LUẬT MỘT SỐ CÁN BỘ

Từ ngày 12 đến 14/11, tại Hà Nội, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã họp kỳ 31. Đồng chí Trần Cẩm Tú, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì kỳ họp.

Theo Công TTĐT Ủy ban Kiểm tra Trung ương, tại kỳ họp này, Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Trung ương đã xem xét, kết luận một số nội dung sau:

1- Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đồng chí Tất Thành Cang, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh

Đồng chí Tất Thành Cang đã vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc, vi phạm thẩm quyền, nguyên tắc, quy trình xử lý công việc, vi phạm quy định của Thành ủy về quản lý, sử dụng tài sản tại các doanh nghiệp thuộc sở hữu Đảng bộ Thành phố và các quy định pháp luật trong việc quyết định chủ trương hợp tác kinh doanh, chuyển nhượng dự án, chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các doanh nghiệp thuộc Thành ủy, chấp thuận chủ trương để người đại diện phần vốn của Thành ủy biểu quyết phát hành cổ phần cho cổ đông chiến lược tại doanh nghiệp; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát, để lĩnh vực được phân công phụ trách có nhiều vi phạm pháp luật, gây thiệt hại lớn cho ngân sách Đảng bộ Thành phố.

Trong thời gian giữ cương vị Thành ủy viên, Ủy viên UBND Thành phố, Giám đốc Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, đồng chí đã vi phạm quy định pháp luật về đất đai và quản lý đầu tư xây dựng trong việc ký quyết định phê duyệt dự án và ký tắt hợp đồng dự án đầu tư xây dựng 04 tuyến đường chính trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm.

Những vi phạm của đồng chí Tất Thành Cang là rất nghiêm trọng, gây bức xúc trong xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến uy tín của Thành ủy, đến mức phải xem xét, thi hành kỷ luật.

2- Xem xét, thi hành kỷ luật một số cá nhân về trách nhiệm liên quan trong Dự án Tổng Công ty Viễn thông Mobifone mua 95% cổ phần của Công ty cổ phần nghe nhìn Toàn cầu (AVG).

Sau khi xem xét khách quan, toàn diện các vi phạm, khuyết điểm của các cá nhân; căn cứ quy định của Đảng về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm, UBKT Trung ương quyết định:

- Thi hành kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo đối với đồng chí Nguyễn Trọng Dũng, Phó Trưởng ban Đổi mới doanh nghiệp, nguyên Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ Đổi mới doanh nghiệp, Văn phòng Chính phủ.

- Thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách đối với đồng chí Lê Mạnh Hà, nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và đồng chí Trần Văn Hiếu, Ủy viên Ban cán sự đảng, Thứ trưởng Bộ Tài chính.

- Đề nghị Ban Bí thư xem xét, thi hành kỷ luật theo thẩm quyền đối với đồng chí Bùi Quang Vinh, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bí thư Ban cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3- Xem xét, thi hành kỷ luật đồng chí Chu Hảo, Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Tri Thức, nguyên Ủy viên Ban cán sự đảng, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, nguyên thành viên Hội đồng Trung ương Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Đồng chí Chu Hảo đã vi phạm rất nghiêm trọng nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, vi phạm tư cách, tiêu chuẩn đảng viên và quy định những điều đảng viên không được làm; có những bài viết, phát ngôn trái với Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước, biểu hiện rõ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Ngay từ khi phát hiện vi phạm, các tổ chức đảng đã nhắc nhở, kiểm điểm, nhưng đồng chí không khắc phục, sửa chữa, mà còn tiếp tục có những vi phạm mới. Quá trình xem xét, thi hành kỷ luật, đồng chí đã không chấp hành các quy định của Đảng, không chấp hành kiểm điểm, có hành vi chống đối, thách thức.

Vi phạm của đồng chí Chu Hảo là rất nghiêm trọng, diễn ra trong thời gian dài, ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng, tác động xấu tới tư tưởng xã hội.

Căn cứ quy định của Đảng về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm, UBKT Trung ương quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng đối với đồng chí Chu Hảo.

4- Cũng trong kỳ họp này, UBKT Trung ương đã cho ý kiến vào dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy định của Bộ Chính trị về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ./.

Nguồn: baochinhpvu.vn